



CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SẮT TRÙNG VIỆT NAM
102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đa káo - Quận 1 – TP.Hồ Chí Minh
ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752
Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

Số: 01/NQ-TST-ĐHĐCĐ 2019

TP.Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SẮT TRÙNG VIỆT NAM

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SẮT TRÙNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014 QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thuốc Sắt trùng Việt Nam;

Căn cứ Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thuốc sắt trùng Việt Nam thông qua ngày 23/04/2019,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua báo cáo của Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2018, phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 với các nội dung chính như sau:

Kết quả hoạt động năm 2018.

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	BÁO CÁO RIÊNG	BÁO CÁO HỢP NHẤT
Vốn Điều lệ	244.607.920.000	244.607.920.000
Tổng doanh thu	680.452.618.823	737.397.716.999
Lợi nhuận trước thuế	37.597.619.610	37.434.542.223
Lợi nhuận sau thuế	31.166.528.425	28.725.929.746
Lãi cơ bản/ Cổ phiếu	1.247	1.117

a. Phương hướng hoạt động năm 2019

▪ **Các chỉ tiêu chủ yếu:**

- Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 700 tỷ đồng
Doanh số Viguato: 60 tỷ đồng

Doanh số Mosfly Việt Nam Industries:	30 tỷ đồng
Riêng Công ty mẹ:	
+ Doanh thu:	610 tỷ đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	33,33 tỷ đồng

- Chia cổ tức: 9%/ vốn Điều lệ

▪ **Các hoạt động khác:**

- Tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư đã triển khai trong năm 2018 như Dự án thuê đất tại KCN Đức Hoà 1- Long An, Dự án Nhà máy sang chai, đóng gói thuốc BVTV tại Long An.

- Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật và tìm kiếm nhà cung cấp để trang bị 1 máy ra chai 12 vôi, 1 máy nghiền siêu mịn Jet mill đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tình hình đầu tư tại Công ty TNHH Mosfly VN Industries: Doanh thu và lợi nhuận sút giảm, đặc biệt năm 2018 doanh thu chỉ đạt 104 tỷ và lợi nhuận âm (-) 9,5 tỷ đồng. Với tình hình kinh doanh như hiện nay, việc tăng vốn thêm vào MVI tiềm ẩn nhiều rủi ro vì cần phải có thời gian để khắc phục hàng loạt yếu kém của MVI hiện nay và tăng khả năng cạnh tranh của các đối thủ đã lớn mạnh. HĐQT chủ trương thoái vốn của Vipesco tại MVI và phát triển sản phẩm thương hiệu Vipesco.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,97% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,97% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,97% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4: Thông qua Tờ trình số 01 /TTr-ĐHĐCĐ2019 của HĐQT Công ty về phương án phân chia lợi nhuận năm 2018 với mức chia cổ tức là 12% (1.200 đồng/cổ phiếu), trong đó đã bao gồm phần tạm ứng cổ tức 6% đã chi trả trong năm 2018.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,97% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5: Thông qua Tờ trình số 02/TTr-ĐHĐCĐ2019 của HĐQT Công ty về Kế hoạch chia cổ tức năm 2019, trong đó:

- Dự kiến chia cổ tức 9%/vốn điều lệ và Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, chia cổ tức 2019 cho phù hợp thực tế.



- Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2019 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,97% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6: Thông qua Tờ trình số 03/TTr-BKS của Ban Kiểm soát Công ty về việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, đủ tiêu chuẩn theo quy định của UBCKNN, trong danh sách do Ban Kiểm soát đề nghị để soát xét Báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,97% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 7: Thông qua Tờ trình số 04/TTr-ĐHĐCĐ2019 của HĐQT Công ty về việc mức chi trả thù lao của HĐQT và BKS năm 2019 như sau:

Chủ tịch HĐQT: 6.000.000 đồng/tháng

Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng/tháng

Thành viên BKS: 3.000.000 đồng/tháng

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,97% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 8: Kết quả bầu cử, thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024.

Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Số đơn vị có quyền biểu quyết tín nhiệm	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐH
1	Nguyễn Thân	1968	23.412.648	104,95%
2	Nguyễn Xuân Bắc	1972	22.487.526	100,80%
3	Nguyễn Minh Việt Hưng	1976	21.870.883	98,04%
4	Nguyễn Đình Nhuận	1954	21.738.268	97,44%
5	Nguyễn Đức Thuận	1957	21.735.059	97,43%

Kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Số đơn vị có quyền biểu quyết tín nhiệm	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐH
1	Nguyễn Xuân Khánh	1971	22.572.806	101,18%
2	Phạm Văn Chương	1962	22.314.654	100,02%
3	Đặng Thị Hà	1979	21.865.138	98,01%

1894
3 TY
HÀN
T TRU
NAN
HỒ CH

Điều 9. Điều khoản thi hành.

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, tổ chức thực hiện Nghị quyết này phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Thuốc sát trùng Việt Nam có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23/04/2019.

Nghị quyết này đã được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam, với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- TV.HĐQT, BKS;
- Ban Điều hành;
- Các đơn vị trực thuộc công ty;
- Công bố thông tin;
- Lưu VT, TK.HĐQT.



Nguyễn Xuân Bắc





Số: 01-2019 /BB-TST-ĐHĐCD

**BIÊN BẢN CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM**

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 00 ngày 23 tháng 04 năm 2019 tại Khách sạn Palace Saigon, 56-66 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam, địa chỉ số 102 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đakao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, giấy chứng nhận ĐKDN số 0300408946 tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

I/ THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI VÀ ĐIỀU KIỆN TIỀN HÀNH

1/ Thành phần tham dự:

- Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty.
- Các cổ đông và người được ủy quyền hợp lệ của cổ đông.

II/ NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019.

1. Nghi thức Đại hội, giới thiệu đại biểu

Ông Nguyễn Xuân Đà đại diện Ban tổ chức đại hội, tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự Đại hội.

2. Thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, thư ký Đại hội và Ban kiểm tra tư cách đại biểu và Ban kiểm phiếu:

2.1. Đoàn Chủ tọa:

- Ông Nguyễn Xuân Bắc, Chủ tịch HĐQT.
- Ông Nguyễn Thân, Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

2.2. Thư ký Đại hội:

Thay mặt đoàn chủ tọa, Ông Nguyễn Thân đề cử Thư ký gồm:

- Bà Nguyễn Thị Thu Hoài, Thư ký HĐQT,
- Ông Nguyễn Bình Phương, chuyên viên phòng KD-PTTH.

Đại hội biểu quyết bằng thẻ biểu quyết, 100% thống nhất danh sách Thư ký Đại hội.

2.3. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

Thay mặt đoàn chủ tọa, Ông Nguyễn Xuân Bắc đề cử Ban kiểm tra tư cách đại biểu gồm:

- Ông Nguyễn Xuân Khánh, Trưởng Ban kiểm soát.
- Bà Nguyễn Thị Hương- Chuyên viên phòng Nhân sự-HCQT
- Ông Nguyễn Phúc- Chuyên viên phòng Kế Hoạch

Đại hội biểu quyết bằng thẻ biểu quyết, 100% thống nhất danh sách Ban kiểm tra tư cách đại biểu.

2.4. Ban kiểm phiếu:

Ông Nguyễn Xuân Bắc đề cử Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông Trần Hải Long, phó Phòng Kinh doanh – Trưởng ban
- Ông Nguyễn Công Minh, phó Phòng Kế hoạch - thành viên
- Ông Nguyễn Minh Tâm, chuyên viên phòng Tài chính- Kế toán - thành viên

Đại hội biểu quyết bằng thẻ biểu quyết, 100% thống nhất danh sách Ban kiểm phiếu.

Đoàn Chủ tọa, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 bắt đầu làm việc.

3. Điều kiện tiến hành:

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Thuốc sát trùng Việt Nam (Điều lệ Công ty), Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đã tiến hành thủ tục kiểm tra tư cách cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2019.

- Ông Nguyễn Xuân Khánh, Đại diện Ban kiểm tra tư cách đại biểu, báo cáo đại hội cổ đông thường niên kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tính đến thời điểm khai mạc Đại hội như sau:

- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông có ủy quyền hợp lệ tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 là 51 cổ đông và đại diện cổ đông của Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam sở hữu 22.109.266 cổ phần (chiếm tỷ lệ 90,39% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết).

- Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam (sau đây gọi tắt là Đại hội) đủ điều kiện tiến hành.

4. Ông Nguyễn Xuân Bắc phát biểu khai mạc Đại hội.

5. Thông qua quy chế làm việc của Đại hội:

Ông Nguyễn Thân thông qua Quy chế làm việc của Đại hội cổ đông thường niên năm 2019, thẻ lệ biểu quyết, kiểm phiếu. Đại hội biểu quyết bằng thẻ biểu quyết, 100% thống nhất Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

6. Thông qua chương trình Đại hội

Ông Nguyễn Thân thông qua Chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2019. Đại hội biểu quyết bằng thẻ biểu quyết, 100% thống nhất Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

7. Các báo cáo và tờ trình Đại hội

7.1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2018:

Ông Nguyễn Thân, Tổng Giám đốc, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất – kinh doanh năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019:

- Kết quả hoạt động sản xuất – kinh doanh 2018:

- Các chỉ tiêu cơ bản theo Báo cáo hợp nhất

CHỈ TIÊU	NĂM 2017	NĂM 2018			SO 2017
		KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		
			GIÁ TRỊ	%	
Vốn Điều lệ, đồng	244,607,920,000	244,607,920,000	244,607,920,000	100.00%	100.00%
Tổng doanh thu, đồng	801,593,675,437	760,000,000,000	737,397,716,999	97.03%	91.99%
Lợi nhuận trước thuế, đồng	51,190,741,891	48,800,000,000	37,434,542,223	76.71%	73.13%
Lợi nhuận sau thuế, đồng	40,712,238,701	39,740,000,000	28,725,929,746	72.28%	70.56%
Lãi cơ bản/ Cổ phiếu, đồng	1,646		1,117		

- Trong đó, các chỉ tiêu cơ bản của Công ty mẹ:

CHỈ TIÊU	NĂM 2017	NĂM 2018			SO 2017
		KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		
			GIÁ TRỊ	%	
Vốn Điều lệ, đồng	244,607,920,000	244,607,920,000	244,607,920,000	100.00%	100.00%
Tổng doanh thu, đồng	748,653,333,262	700,000,000,000	680,452,618,823	97.21%	90.89%
Lợi nhuận trước thuế, đồng	54,200,365,104	48,800,000,000	37,597,619,610	77.04%	69.37%
Lợi nhuận sau thuế, đồng	44,407,964,209	39,740,000,000	31,166,528,425	78.43%	70.18%
Lãi cơ bản/ Cổ phiếu, đồng	1,815		1,247		

- Phương hướng hoạt động năm 2019:

- + Các chỉ tiêu cụ thể

- Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 700 tỷ đồng

- Doanh số Viguato: 60 tỷ đồng

Doanh số Mosfly Việt Nam Industries :	30 tỷ đồng
Riêng Công ty mẹ:	
+ Doanh thu:	610 tỷ đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	33,33 tỷ đồng

- Chia cổ tức: 9%/vốn Điều lệ

- Để linh hoạt việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, chia cổ tức 2019 cho phù hợp thực tế.

+ *Công tác nhân sự*: Công ty tiếp tục nỗ lực xây dựng chính sách nhân sự và quản trị nguồn nhân lực nhằm củng cố, phát triển cả về chất và lượng nguồn lao động cho Công ty để đạt mục tiêu, chiến lược đã đề ra. Luôn chú trọng công tác đào tạo nhằm nâng chất – nâng tầm cho cán bộ nhân viên. Chú trọng tới việc xây dựng hệ thống thang bảng lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ cho cán bộ nhân viên phù hợp với từng thời kỳ và giai đoạn phát triển, đảm bảo tính linh hoạt.

+ *Hoạt động kinh doanh và phát triển thương hiệu*: Đảm bảo lợi nhuận cho khách hàng từ cấp 1 đến cấp 2 là yêu cầu cho chính sách bán hàng năm 2019. Chiết khấu và khuyến mãi sẽ được phân bổ đúng đối tượng khách hàng. Tiếp tục duy trì chính sách thoả thuận sản lượng, doanh số, chính sách hỗ trợ thu tiền nhằm kích thích khách hàng mua hàng trả tiền ngay. Thực hiện chương trình khuyến mại cho cấp 2 đối với một số sản phẩm có thị phần nhỏ, sức hút thị trường còn yếu để tăng doanh số và các một số chương trình khuyến mãi cho nông dân. Khai thác các sản phẩm có hoạt chất cũ cho một vài thị trường ngách như: Vicarp, Vidiu, New Kasuran, Vifarar .. để thay thế cho phần nào sản phẩm bị cấm. Tiếp tục hợp tác với các Công ty đa quốc gia, Công ty nước ngoài để phân phối sản phẩm mới. Đẩy nhanh công tác đăng ký sản phẩm mới. Hoạt động Marketing phù hợp với nhu cầu bán hàng. Duy trì và thúc đẩy xuất khẩu sang các nước Đài Loan, Myanmar, Cambodia.

+ *Hoạt động tài chính*: Bên cạnh việc thúc đẩy bán hàng, công tác quản lý công nợ luôn được ưu tiên hàng đầu, tích cực thu hồi, giải quyết các khoản nợ khó đòi. Đẩy mạnh công tác quản lý tài chính, xây dựng hệ thống kiểm soát tài chính chặt chẽ, kiểm soát chi tiêu theo bộ phận quản lý, Kiểm soát các khoản đầu tư, mua sắm tài sản. Đẩy mạnh tìm kiếm nguồn vốn ổn định lâu dài, chi phí sử dụng vốn thấp.

+ *Hoạt động nghiên cứu và phát triển sản phẩm*: Đáp ứng kịp thời định mức vật tư cho sản xuất, đảm bảo được chất lượng nguyên liệu đầu vào và sản phẩm đầu ra trong toàn Công ty. Trong năm 2019 Trung tâm tập trung cải tiến bộ sản phẩm gia dụng, nâng cao chất lượng sản phẩm để cạnh tranh với các sản phẩm trên thị trường. Cải tiến thay đổi phụ gia trong các sản phẩm thuốc BVTV để nâng cao chất lượng và giảm chi phí nguyên vật liệu trong sản phẩm.

+ Hoạt động đầu tư

- Dự án thuê đất tại KCN Đức Hòa 1 – Long An. Tổng mức đầu tư: 79.564 triệu đồng. Đã giải ngân 75.400 triệu đồng, số tiền còn lại tiếp tục giải ngân trong năm 2019 là 4.164 triệu đồng.
- Dự án Nhà máy sang chai đóng gói thuốc BVTV tại Long An: Tiếp tục các công việc cần thực hiện còn lại.
- Trang bị 1 máy ra chai 12 vòi, 1 máy nghiền siêu mịn Jet mill: Đang lập báo cáo kinh tế kỹ thuật và tìm kiếm nhà cung cấp đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tình hình đầu tư tại Công ty TNHH Mosfly VN Industries: Từ năm 2016 đến nay, doanh thu và lợi nhuận sút giảm, đặc biệt năm 2018 doanh thu chỉ đạt 104 tỷ và lợi nhuận âm (-) 9,5 tỷ đồng. Theo đề nghị mới nhất ngày 07/01/2019 của đối tác (MISB) số vốn góp thêm mỗi bên là 500.000USD (Năm trăm ngàn đô la Mỹ) vào MVI. Với tình hình kinh doanh như hiện nay, việc tăng vốn thêm vào MVI tiềm ẩn nhiều rủi ro vì cần phải có thời gian để khắc phục hàng loạt yếu kém của MVI hiện nay và tăng khả năng cạnh tranh của các đối thủ đã lớn mạnh. Cần phải có nhiều tiền. Từ đó, dẫn đến có khả năng mất thêm vốn của nhà đầu tư. Vì những lý do nêu trên, HĐQT chủ trương thoái vốn của Vipesco tại MVI và Phát triển sản phẩm thương hiệu Vipesco.

7.2. Báo cáo Tài chính:

Ông Thái Nguyên Luật, Kế toán trưởng, trình bày tóm tắt báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

7.3. Báo cáo của HĐQT:

Ông Nguyễn Xuân Bắc, Chủ tịch HĐQT, báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018, với một số nội dung chính:

Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2018:

Năm 2018 là một năm hết sức khó khăn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tình hình thời tiết trong năm không thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp, gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất kinh doanh thuốc BVTV. Nguồn nguyên liệu khan hiếm, giá cả tăng cao, giá bao bì cũng tăng dẫn đến giá đầu vào của sản phẩm tăng cao do đó giá bán của sản phẩm tăng làm ảnh hưởng không tốt đến việc kinh doanh. Với sự nỗ lực của toàn thể cán bộ, nhân viên Công ty, mặc dù doanh thu năm 2018 chưa đạt, tuy nhiên lợi nhuận tăng 4,2% theo mục tiêu Công ty đặt ra đầu năm.

Ngoài ra, trong năm 2018, Công Ty TNHH Mosfly Việt Nam Industries hoạt động kinh doanh không hiệu quả nên Vipesco phải trích dự phòng tài chính 4,148 tỷ đồng, điều này ảnh hưởng đến lợi nhuận của Vipesco.

Công tác quản lý của HĐQT

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

- Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức 7 cuộc họp, ban hành 19 Nghị quyết và Quyết định chỉ đạo các hoạt động quản lý, tổ chức và sản xuất-kinh doanh của Công ty.
- Bổ nhiệm lại Ông Thái Nguyên Luật- Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Tài chính-Kế toán.
- Giao nhiệm vụ cho ông Nguyễn Hồng Hà Phó Giám đốc Chi nhánh 1 phụ trách quản lý, điều hành Chi nhánh 1.
- Thực hiện việc tạm ứng cổ tức năm 2018 với tỷ lệ tạm ứng là 6% vốn điều lệ của Công ty.
- Ban hành lại Quy chế Tài chính, ban hành Quy chế mua sắm hàng hóa, ban hành Quy chế Quản lý dự án đầu tư.
- Phê duyệt & chấp thuận nghiệm thu Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Validamycin và dừng, không thực hiện dự án Nhà máy nông dược sx Validamycin.
- Thông qua về mặt chủ trương việc dừng Dự án Lò đốt chất thải nguy hại tại nhà máy Nông dược Bình Dương.
- Thông qua về mặt chủ trương việc dừng Dự án nhà máy sản xuất nông dược và gia dụng tại Nam Định.
- Tiếp tục sắp xếp các đơn vị sản xuất theo hướng hợp lý, nâng cao năng lực để đáp ứng các yêu cầu về môi trường và nhu cầu của thị trường.
- Duy trì hoạt động kiểm soát chi phí, nghiên cứu cải tiến kỹ thuật - đảm bảo chất lượng - tăng năng suất, giảm giá thành để nâng cao năng lực cạnh tranh và bảo đảm hiệu quả kinh doanh.
- Thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu sản phẩm mới, hoạt động hợp tác với bên ngoài trong việc phát triển các chế phẩm gốc thực vật, vi sinh.
- Giám sát chặt chẽ các hoạt động đầu tư, sửa chữa.
- Mọi chi phí đầu vào luôn được theo dõi chặt chẽ, tiết kiệm để tăng hiệu quả trong sản xuất. Chi phí bán hàng bao gồm chi phí quảng bá, phát triển thương hiệu.

7.4. Báo cáo của BKS năm 2018:

Ông Nguyễn Xuân Khánh, Trưởng ban kiểm soát, báo cáo công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 bao gồm các nội dung:

- Kết quả hoạt động của ban kiểm soát năm 2018.
- Kết quả giám sát tình hình hoạt động, việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty.
- Giám sát công tác quản trị, điều hành của HĐQT và Ban điều hành.
- Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban Điều hành.
- Kết luận và kiến nghị:

- + Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty đã trình Đại hội đồng cổ đông năm 2019.
 - + Qua công tác giám sát, Ban kiểm soát đánh giá hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty trong năm 2018 đã tuân thủ pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
 - + Từ những nội dung trên, Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét, thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, phương án phân chia lợi nhuận và kế hoạch năm 2019 của Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam đã được trình bày tại Đại hội.
- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty, để thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2019:
- + Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.
 - + Giám sát việc chấp hành các qui định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành.
 - + Kiểm tra giám sát tình hình tài chính; cân đối vốn và quản lý dòng tiền; hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ; bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu; tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; giám sát tình hình triển khai và thực hiện các dự án của Công ty.
 - + Giám sát việc xây dựng các định mức kỹ thuật và các biện pháp tiết giảm chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm.
 - + Xem xét và thẩm định các Báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm của Công ty, kịp thời đưa ra những ý kiến đóng góp đối với HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản trị. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT, Ban điều hành và Ban kiểm soát.

7.5. Phương án phân chia lợi nhuận năm 2018:

Ông Thái Nguyên Luật trình bày phương án phân chia lợi nhuận năm 2018 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Các chỉ tiêu	Số tiền
01	Vốn Điều lệ	244.607.920.000
02	Lợi nhuận trước thuế TNDN	37.597.619.610
03	Lợi nhuận sau thuế TNDN	31.166.528.425
04	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang năm nay	13.834.456.327
05	Lợi nhuận chưa phân phối năm nay chuyển sang năm sau	6.813.406.393
06	Lợi nhuận còn lại phân chia và trích lập các Quỹ	38.187.578.359
	Trong đó	
	- Chia cổ tức (1.200đ/cp). Tỷ lệ: 12% (đã bao gồm tạm ứng cổ tức 6% trong năm 2018)	29.352.950.400
	- Quỹ Đầu tư phát triển	6.233.305.685
	- Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi	2.493.322.274
	- Trích Quỹ Thưởng người quản lý (Ban điều hành)	108.000.000

7.6. Kế hoạch kinh doanh và chia cổ tức năm 2019:

Ông Thái Nguyên Luật đọc tờ trình kế hoạch kinh doanh và chia cổ tức năm 2019. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 chủ yếu như sau:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
01	Vốn Điều lệ	244.607.920.000
02	Tổng doanh thu : + Riêng Công ty mẹ là	700.000.000.000 610.000.000.000
03	Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	33.330.000.000
04	Thuế TNDN phải nộp	6.366.000.000
05	Lợi nhuận sau thuế TNDN	26.964.000.000

- Dự kiến chia cổ tức 9%/vốn điều lệ và Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, chia cổ tức 2019 cho phù hợp thực tế.
- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất của Công ty trong năm.

7.7. Lựa chọn Kiểm toán độc lập:

Ông Nguyễn Xuân Khánh, Trưởng Ban Kiểm soát, đọc tờ trình ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán theo

danh sách để soát xét Báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

7.8. Mức thù lao cho HĐQT và BKS:

Ông Trần Thanh Bình đọc tờ trình về mức thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát.

7.9. Danh sách ứng viên bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024

Ông Nguyễn Xuân Bắc đọc tờ trình về Danh sách ứng viên bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2019-2024

8. Bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019-2024

Ông Nguyễn Xuân Khánh công bố chốt số liệu cổ đông để thực hiện bầu cử.

Số cổ đông/đại diện cổ đông có mặt tham dự Đại hội: 56 cổ đông/đại diện cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, đại diện 22.309.134 cổ phần (chiếm 91,2% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty)

Ông Trần Hải Long trình bày Quy chế Bầu cử HĐQT và BKS,

Đại hội biểu quyết bằng thẻ biểu quyết, 100% thống nhất thông qua Quy chế Bầu cử HĐQT và BKS.

Ban kiểm phiếu hướng dẫn cách thức bầu dồn phiếu.

Đại hội tiến hành bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019-2024.

9. Đại hội thảo luận:

Ông Nguyễn Thân, đại diện Chủ tọa đoàn, mời Đại hội thảo luận

Không có ý kiến tham gia thảo luận tại Đại hội.

10. Biểu quyết thông qua các Báo cáo, tờ trình Đại hội

Ông Nguyễn Xuân Bắc lần lượt đọc các nội dung của phiếu biểu quyết, xin ý kiến biểu quyết của cổ đông. Ông Nguyễn Xuân Khánh công bố chốt số liệu về cổ đông để thực hiện việc biểu quyết như sau:

Số cổ đông/đại diện cổ đông có mặt tham dự Đại hội: 56 cổ đông/đại diện cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, đại diện 22.309.134 cổ phần (chiếm 91,2% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty)

Ông Trần Hải Long đọc Thẻ lệ biểu quyết, kiểm phiếu, phổ biến cách ghi phiếu biểu quyết.

Kết quả biểu quyết cụ thể:

- Tổng số phiếu phát ra: 56 phiếu, đại diện 22.309.134 cổ phần.
- Tổng số phiếu thu về: 49 phiếu, đại diện 22.301.405 cổ phần.

Trong đó:

- Tổng số phiếu hợp lệ: 49 phiếu, đại diện 22.301.405 cổ phần.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu.

Nội dung 1: Thông qua báo cáo của Tổng Giám đốc và HĐQT về kết quả hoạt động năm 2018, phương hướng hoạt động năm 2019:

Với tỷ lệ đạt được so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội:

- Số cổ phần tán thành: 22.301.405 cổ phần, đạt 99,97%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần không ý kiến: 0 cổ phần.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán.

Với tỷ lệ đạt được so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội:

- Số cổ phần tán thành: 22.301.405 cổ phần, đạt 99,97%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần không ý kiến: 0 cổ phần.

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty

Với tỷ lệ đạt được so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội:

- Số cổ phần tán thành: 22.301.405 cổ phần, đạt 99,97%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần không ý kiến: 0 cổ phần.

Nội dung 4: Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2018

Với mức chi trả cổ tức năm 2018 là 12% (1.200 đồng/cổ phiếu), trong đó đã bao gồm phần tạm ứng cổ tức 6% đã chi trả trong năm 2018.

Với tỷ lệ đạt được so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội:

- Số cổ phần tán thành: 22.301.405 cổ phần, đạt 99,97%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần không ý kiến: 0 cổ phần.

Nội dung 5: Thông qua kế hoạch kinh doanh và chia cổ tức năm 2019.

Trong đó:

- Dự kiến chia cổ tức 9%/ vốn điều lệ và Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, chia cổ tức 2019 cho phù hợp thực tế.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất của Công ty trong năm.

Với tỷ lệ đạt được so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội:

- Số cổ phần tán thành: 22.301.405 cổ phần, đạt 99,97%

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần không ý kiến: 0 cổ phần.

Nội dung 6: Thống nhất ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đủ tiêu chuẩn theo quy định của UBCKNN, trong danh sách do Ban Kiểm soát đề nghị để thực hiện đề soát xét Báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

Với tỷ lệ đạt được so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội:

- Số cổ phần tán thành: 22.301.405 cổ phần, đạt 99,97%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần không ý kiến: 0 cổ phần.

Nội dung 7: Thông qua mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2019 như sau:

Chủ tịch HĐQT: 6.000.000 đồng/tháng
Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng /tháng
Thành viên BKS: 3.000.000 đồng/tháng

Với tỷ lệ đạt được so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội:

- Số cổ phần tán thành: 22.301.405 cổ phần, đạt 99,97%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần không ý kiến: 0 cổ phần.

11. Công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024.

Ông Trần Hải Long-Trưởng Ban Kiểm phiếu, đọc kết quả kiểm phiếu:

1. Bầu thành viên HĐQT

+ Tổng số phiếu phát ra : 56 phiếu, đại diện 22.309.134 cổ phần, tương ứng 111.545.670 tổng số đơn vị có quyền biểu quyết bầu HĐQT.

+ Tổng số phiếu thu về : 47 phiếu, đại diện 22.248.877 cổ phần, tương ứng 111.244.385 tổng số đơn vị có quyền biểu quyết bầu HĐQT.
Trong đó:

- Tổng số phiếu hợp lệ: 47 phiếu, đại diện 22.248.877 cổ phần, tương ứng 111.244.385 tổng số đơn vị có quyền biểu quyết bầu HĐQT.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu.

Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Số đơn vị có quyền biểu quyết tín nhiệm	Tỉ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐH	Ghi chú
1	Nguyễn Thân	1968	23.412.648	104,95%	
2	Nguyễn Xuân Bắc	1972	22.487.526	100,80%	
3	Nguyễn Minh Việt Hưng	1976	21.870.883	98,04%	
4	Nguyễn Đình Nhuận	1954	21.738.268	97,44%	
5	Nguyễn Đức Thuận	1957	21.735.059	97,43%	

2. Bầu thành viên Ban Kiểm soát

+ Tổng số phiếu phát ra 56 phiếu, đại diện 22.309.134 cổ phần, tương ứng 66.927.402 tổng số đơn vị có quyền biểu quyết bầu BKS.

+ Tổng số phiếu thu về 46 phiếu, đại diện 22.250.866 cổ phần, tương ứng 66.752.598 tổng số đơn vị có quyền biểu quyết bầu BKS. Trong đó:

- Tổng số phiếu hợp lệ: 46 phiếu, đại diện 22.250.866 cổ phần, tương ứng 66.752.598 tổng số đơn vị có quyền biểu quyết bầu BKS.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu.

Kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024:

T T	Họ và tên	Năm sinh	Số đơn vị có quyền biểu quyết tín nhiệm	Tỉ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐH	Ghi chú
1	Nguyễn Xuân Khánh	1971	22.572.806	101,18%	
2	Phạm Văn Chương	1962	22.314.654	100,02%	
3	Đặng Thị Hà	1979	21.865.138	98,01%	

HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024 ra mắt Đại hội.

12. Thông qua Dự thảo Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội:

- Ông Nguyễn Bình Phương, thay mặt Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 23/04/2019.

- Đại hội đã biểu quyết bằng thẻ biểu quyết và 100% thống nhất Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 23/04/2019.

13. Bế mạc Đại hội:

Ông Nguyễn Xuân Bắc thay mặt Đoàn Chủ tọa phát biểu cảm ơn và tuyên bố bế mạc Đại hội.

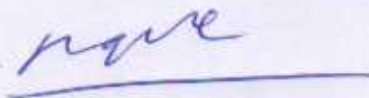
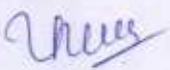
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Thuốc sát Trùng Việt Nam kết thúc vào lúc 12 giờ 30 phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Thư ký 1

Thư ký 2



Nguyễn T Thu Hoài Nguyễn Bình Phương

Nguyễn Thân

Nguyễn Xuân Bắc

T.C.P.
*

TÀI LIỆU HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Gồm có:

1. Chương trình Đại hội
2. Các Thể lệ, Quy chế:
 - Quy chế Đại hội
 - Thể lệ biểu quyết
 - Quy chế bầu cử HĐQT, BKS
3. Các báo cáo:
 - Báo cáo của TGD về kết quả SXKD năm 2018, Phương hướng hoạt động 2019
 - Báo cáo Tài chính năm 2018 đã kiểm toán
 - Báo cáo của HĐQT
 - Báo cáo của BKS
4. Các tờ trình:
 - Tờ trình 01 Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018
 - Tờ trình 02 Kế hoạch KD và chia cổ tức năm 2019
 - Tờ trình 03 Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019
 - Tờ trình 04 Thù lao HĐQT và BKS
 - Tờ trình 05 Danh sách ứng viên bầu HĐQT và BKS
5. Các Biên bản kiểm phiếu:
 - Biên bản kiểm phiếu biểu quyết
 - Biên bản kiểm phiếu bầu HĐQT
 - Biên bản kiểm phiếu bầu BKS
6. Biên bản của Ban kiểm soát bầu Trưởng ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024./.



VIPESCO

**CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SẮT TRÙNG VIỆT NAM**

102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đakao - Quận 1 - TP.Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752

Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2019

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

1	7 giờ 30 ÷ 8 giờ 30	:	Đón tiếp Cổ đông tham dự Đại hội.
2	8 giờ 30 ÷ 9 giờ 00	:	Khai mạc đại hội: <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu - Giới thiệu Chủ tọa - Chủ tọa giới thiệu Thư ký Đại hội - Chủ tọa giới thiệu Ban kiểm tra tư cách đại biểu - Chủ tọa giới thiệu Ban kiểm phiếu (2 nhiệm vụ) - Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội. - Thông qua Quy chế Đại hội, thể lệ biểu quyết và kiểm phiếu - Thông qua chương trình Đại hội
3	9 giờ 00 ÷ 10 giờ 00	:	Các báo cáo, tờ trình: <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả hoạt động năm 2018, phương hướng năm 2019 - Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán - Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị - Báo cáo kết quả kiểm soát của Ban kiểm soát - Tờ trình phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2018 - Tờ trình kế hoạch kinh doanh và chia cổ tức năm 2019 - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 - Tờ trình mức thù lao cho HĐQT và BKS - Tờ trình bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019-2024
5	10 giờ 00 ÷ 10 giờ 30	:	Bầu cử HĐQT và BKS: <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019-2024 - Thông qua Quy chế bầu cử - Bầu HĐQT và BKS
6	10 giờ 30 ÷ 11 giờ 15	:	Thảo luận và biểu quyết các nội dung chính của đại hội: <ul style="list-style-type: none"> - Kết quả hoạt động SXKD năm 2018, phương hướng hoạt động năm 2019 - Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị - Báo cáo kết quả kiểm soát của Ban kiểm soát - Báo cáo tài chính năm 2018 - Phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức 2018 - Kế hoạch kinh doanh và chia cổ tức 2019 - Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 - Thù lao HĐQT và BKS
7	11 giờ 15 ÷ 11 giờ 25	:	Thông qua kết quả bầu cử HĐQT, BKS. Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024 ra mắt đại hội
8	11 giờ 25 ÷ 11 giờ 50	:	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội, kết thúc Đại hội.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



VIPESCO

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SẮT TRÙNG VIỆT NAM

102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đakao - Quận 1 - TP.Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752

Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2019



QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Căn cứ Căn cứ Luật doanh nghiệp đã được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thuốc sắt trùng Việt Nam.

Nhằm mục đích đảm bảo cho Đại hội đồng cổ đông năm 2019 được diễn ra theo đúng quy định và thành công tốt đẹp, Ban tổ chức Đại hội xây dựng Quy chế làm việc của Đại hội với các quy định như sau:

Điều 1. Nguyên tắc làm việc của Đại hội

1. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ.
2. Tất cả vì quyền lợi của cổ đông.

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Cổ đông có tên trong danh sách chốt ngày 25/03/2019 (do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam VSD lập để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019) có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Sau đây quy ước gọi tất cả cổ đông trực tiếp tham dự và người được ủy quyền tham dự Đại hội thực tế đến dự Đại hội là cổ đông dự họp.

Điều 3. Điều kiện để Đại hội được tiến hành:

1. Khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
2. Cổ đông được bố trí đầy đủ chỗ ngồi thuận tiện để tham dự Đại hội.

Điều 4. Trật tự của Đại hội

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc lịch sự, trang nhã.
2. Cổ đông khi tham dự ngồi đúng vị trí, khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.
3. Không hút thuốc trong phòng Đại hội.
4. Hạn chế nói chuyện riêng và sử dụng điện thoại di động trong thời gian diễn ra Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Điều lệ Công ty và theo quy định của pháp luật.



2. Để được tham dự Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải mang theo thư mời, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác và giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền) xuất trình cho Ban kiểm tra tư cách đại biểu để đăng ký tham dự Đại hội.

3. Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký tham dự họp và có quyền biểu quyết các nội dung tiếp theo tại Đại hội. Chủ tọa đoàn không được dừng cuộc họp để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.

4. Cổ đông có quyền phát biểu ý kiến trực tiếp hoặc đóng góp ý kiến bằng văn bản và gửi cho Ban tổ chức Đại hội để giải quyết, ý kiến đóng góp bằng văn bản có giá trị như ý kiến phát biểu trực tiếp tại Đại hội.

5. Tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa đoàn; không gây rối hoặc gây mất trật tự trong Đại hội.

6. Khi làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội, cổ đông được quyền nhận đầy đủ các phiếu biểu quyết (thẻ biểu quyết) để tham gia biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội, để đảm bảo tỷ lệ phiếu biểu quyết, trong quá trình diễn ra đại hội, cổ đông hạn chế ra ngoài, *trong trường hợp cổ đông có nhu cầu ra ngoài hoặc về sớm không trực tiếp tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền thì cổ đông phải thông báo với Ban tổ chức Đại hội để làm thủ tục ủy quyền, trường hợp cổ đông không làm thủ tục ủy quyền thì được xem như cổ đông đã ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị tham gia biểu quyết tại Đại hội.*

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu do Ban tổ chức Đại hội thành lập và Trưởng Ban Kiểm soát đương nhiệm làm Trưởng ban. Ban kiểm tra tư cách đại biểu có trách nhiệm:

- a) Kiểm tra tỷ lệ cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp;
- b) Kiểm tra chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác, giấy mời, giấy ủy quyền (nếu có) của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự họp;
- c) Phát phiếu biểu quyết (thẻ biểu quyết) và tài liệu cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
- d) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội.

2. Ban tổ chức có thể thành lập bộ phận giúp việc cho Ban kiểm tra tư cách đại biểu để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội

Chủ tọa, Thư ký và Ban kiểm phiếu do Ban tổ chức Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua, có các quyền và nghĩa vụ như sau:

1. Chủ tọa:
 - a) Điều khiển đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
 - b) Có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:

(i) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

(ii) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

2. Thư ký:

a) Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội;

b) Tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của cổ đông và kịp thời báo cáo cho Chủ tọa đoàn xem xét giải trình cho cổ đông;

c) Soạn thảo và báo cáo cho Đại hội nội dung biên bản cuộc họp, Nghị quyết Đại hội trước khi bế mạc Đại hội;

d) Thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

3. Ban kiểm phiếu:

a) Thay mặt Ban tổ chức đọc Thể lệ biểu quyết, Quy chế bầu cử HĐQT và BKS để Chủ tọa xin ý kiến biểu quyết thống nhất cho áp dụng tại Đại hội;

b) Hướng dẫn công khai cho cổ đông cách thức biểu quyết các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;

c) Tiến hành kiểm đếm phiếu biểu quyết, tổng hợp và công bố kết quả biểu quyết của từng vấn đề;

Ban tổ chức có thể thành lập bộ phận giúp việc cho Ban kiểm phiếu để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Điều 8. Thể lệ biểu quyết

Thực hiện theo Thể lệ biểu quyết được Đại hội thống nhất thông qua trên cơ sở tôn trọng các quy định sau đây:

1. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức Đại hội cung cấp đầy đủ phiếu biểu quyết theo từng nội dung cần Đại hội biểu quyết thông qua. Trên mỗi phiếu biểu quyết có ghi rõ thông tin: Họ tên cổ đông; Mã số KS; Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết; Tổng số quyền biểu quyết (mỗi cổ phần được quyền biểu quyết tương ứng với một quyền biểu quyết, hoặc một cổ phần có số quyền biểu quyết là bội số của số cổ phần khi thực hiện bầu dồn phiếu) và các ô quyết định biểu quyết của cổ đông.

2. Hình thức biểu quyết:

a. Đối với các nội dung: Thông qua quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết của Đại hội; Chương trình làm việc của Đại hội; Nhân sự Chủ tọa, Thư ký, Ban kiểm phiếu; Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội. Cổ đông biểu quyết bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết công khai tại Đại hội theo sự điều khiển của Chủ tọa để lấy ý kiến biểu quyết: “Đồng ý” hoặc “Không đồng ý” hoặc “Không có ý kiến”.

b. Đối với các nội dung khác cần lấy ý kiến biểu quyết của Đại hội (trừ các nội dung đã nêu tại điểm a khoản 2 điều 8 trên đây) sẽ được cổ đông biểu quyết thông qua bằng hình thức bỏ phiếu kín. Trước khi cổ đông tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, Ban kiểm phiếu có trách nhiệm hướng dẫn chi tiết cho cổ đông cách thức biểu quyết theo hình thức này.

3. Thông qua quyết định:

a) Các nội dung sau đây phải được số cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận:



(i) Báo cáo của HĐQT về thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được Đại hội đồng Cổ đông giao trong năm 2018.

(ii) Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

(iii) Báo cáo của Ban kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao và kết quả thẩm tra tình hình tài chính năm 2018.

(iv) Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán.

(v) Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.

(vi) Tờ trình thông qua Kế hoạch kinh doanh và chia cổ tức năm 2019.

(vii) Tờ trình Ủy quyền lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập.

(viii) Tờ trình thông qua mức thù lao HĐQT và BKS năm 2018, kế hoạch ngân sách năm 2019.

(ix) Kết quả bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019-2024.

b) Các nội dung sau đây phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận:

(i) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

(ii) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

(iii) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;

(iv) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định;

(v) Tổ chức lại, giải thể công ty;

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành đối với tất cả cổ đông và người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội. Ban tổ chức Đại hội có trách nhiệm triển khai để Đại hội thực hiện theo đúng Quy chế kể từ thời điểm Đại hội thông qua.

Quy chế này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 biểu quyết nhất trí thông qua và có hiệu lực từ thời điểm công bố kết quả biểu quyết.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SẮT TRÙNG VIỆT NAM

102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đakao - Quận 1 - TP.Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752

Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2019

THẺ LỆ BIỂU QUYẾT - KIỂM PHIẾU TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Căn cứ Danh sách cổ đông chốt ngày 25/03/2019 nhằm triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty, và căn cứ vào đăng ký tham dự và uỷ quyền tham dự Đại hội của một số nhóm cổ đông, Ban Tổ chức Đại hội thấy rằng trong 513 cổ đông hiện nay của Công ty, có 2 nhóm cổ đông lớn (1 tổ chức; 1 nhóm của 2 tổ chức và 4 cá nhân; trong đó cổ đông Nhà nước uỷ quyền cho 3 cá nhân đại diện) đang nắm giữ 86,503% vốn điều lệ của Công ty:

TT	MSBQ	MSKS	TÊN CỔ ĐÔNG	SỐ CP	TỶ LỆ %/VDL
		510	Tập đoàn Hóa Chất Việt Nam	12.475.008	51,000%
1	UN001		Nguyễn Xuân Bắc	5.136.768	21,000%
2	UN002		Nguyễn Minh Việt Hưng	3.669.120	15,000%
3	UN003		Nguyễn Thân	3.669.120	15,000%
4	UQ001		Lâm Thị Mai _ĐDUQ	8.684.252	35,503%
		241	Nguyễn Đức Thuấn	4.948.720	20,231%
		221	Lâm Thị Mai	2.062.980	8,434%
		262	Vũ Văn Hải	614.656	2,513%
		261	Vũ Thị Hìn	614.656	2,513%
		493	Cty CPĐT-XTTM Việt Nam – Lefaso	228.424	0,934%
		494	Cty CP Đầu tư Thái Bình	214.816	0,878%
			CỘNG CỔ ĐÔNG LỚN	21.159.260	86,503%
			CÁC CỔ ĐÔNG CÒN LẠI	3.301.532	13,497%
			TỔNG CỘNG (513 cổ đông)	24.460.792	100,000%

Do vậy, nhằm giúp Chủ tọa, Thư ký và toàn thể Đại hội nắm bắt nhanh kết quả biểu quyết có đạt đủ số % cổ phần cần thiết để thông qua các vấn đề tại Đại hội hay không, Ban Tổ chức đã chuẩn bị sẵn mẫu Thẻ biểu quyết có màu phân biệt dành cho các cổ đông lớn với quy ước như sau:

- **Màu vàng**, khổ A5, dành cho 3 đại diện Cổ đông Nhà nước, được uỷ quyền đại diện sở hữu lần lượt là: UN001 (21%), UN002 (15%), UN003 (15%)
- **Màu hồng**, khổ A5, dành cho cổ đông sở hữu xấp xỉ 36% (cụ thể là cổ đông UQ001 đại diện cho Nhóm cổ đông kể trên, đại diện sở hữu 35,503%)
- **Màu trắng**, khổ A5, dành cho tất cả các cổ đông còn lại.

Từ Đại hội cổ đông năm 2013, Ban Tổ chức Đại hội sử dụng mặt ngoài của **Phiếu biểu quyết làm Thẻ biểu quyết** (in khổ A5 dạng đứng, bằng đúng ½ Phiếu biểu quyết khổ A4), tức là **Thẻ biểu quyết của mỗi cổ đông chính là Phiếu biểu quyết được gấp đôi.**

Từ đó, Chúng tôi đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua **Thẻ lệ biểu quyết và kiểm phiếu tại Đại hội** như sau:

1. Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết:

Khi biểu quyết, Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm trước hết ở các cổ đông lớn (đã có màu nhận diện), nếu vượt quá tỷ lệ cần thiết, sẽ công bố vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, tỷ lệ chính xác sẽ là phép trừ 100% cổ phần sở hữu của cổ đông có mặt tại Đại hội trừ đi số biểu quyết không đồng ý và không có ý kiến.

2. Đối với các biểu quyết quan trọng cần phải có Phiếu biểu quyết để lưu giữ:

Vấn tiến hành biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết: Khi biểu quyết Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm trước hết ở các cổ đông lớn (đã có màu nhận diện), nếu vượt quá tỷ lệ cần thiết, sẽ công bố vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Nếu không đủ đa số cần thiết, Chủ tọa Đại hội sẽ cho chuyển sang vấn đề khác trong khi chờ kết quả kiểm chi tiết đếm thẻ của Ban Kiểm phiếu.

Song song đó, Cổ đông vui lòng đánh dấu vào ô thích hợp trong **Phiếu biểu quyết** đã được phát (*mặt bên trong của Thẻ biểu quyết*).

Sau khi tất cả các vấn đề xin ý kiến bằng Phiếu được biểu quyết xong, **Quý Cổ đông cần kiểm tra lại để đảm bảo các vấn đề đã được đánh dấu đầy đủ trong Phiếu biểu quyết của mình, ký tên.**

Quý Cổ đông vui lòng bỏ Phiếu biểu quyết vào Thùng phiếu sau phần biểu quyết cuối cùng thông qua Nghị quyết của Đại hội (*Điều này cũng có nghĩa là Quý cổ đông nộp luôn cả Thẻ biểu quyết cho Ban Kiểm phiếu*).

Tỷ lệ chính xác biểu quyết cho từng vấn đề qua Phiếu biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu thực hiện ngay sau khi thu đủ phiếu, báo lại cho Thư ký Đại hội công bố vào cuối buổi Đại hội (*hoặc kết quả sẽ được thể hiện trong Biên bản Đại hội được công bố trên website Công ty, công bố tại cổng CBTT của Sở GDCK TP Hồ Chí Minh và Cổng CBTT của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trong vòng 24 giờ sau khi kết thúc Đại hội theo thủ tục chính thức thông báo kết quả Đại hội*).

3. Bầu thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024:

Thực hiện theo *Quy chế bầu cử Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024.*

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



VIPESCO



CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SẮT TRÙNG VIỆT NAM

102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đakao - Quận 1 – TP.Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752

Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2019

QUY CHẾ BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2019 – 2024

Căn cứ Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện liên quan;
Căn cứ Luật Chứng khoán, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện liên quan;
Căn cứ Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Thuốc sắt trùng Việt Nam,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Thuốc sắt trùng Việt Nam tiến hành bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2019-2024) theo các nội dung dưới đây:

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Toàn thể cổ đông/người được cổ đông ủy quyền hợp lệ đủ tư cách tham dự Đại hội (sau đây gọi tắt là “cổ đông/đại diện ủy quyền” hoặc gọi chung là “cổ đông”), có mặt trong thời gian Đại hội tiến hành bầu cử, đều có quyền và nghĩa vụ tham gia bầu cử.

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Kiểm soát (BKS)

*** Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HDQT :**

Thành viên HDQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (Điều 27, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty):

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định khác.
- Thành viên HDQT công ty có thể đồng thời là thành viên HDQT của công ty khác.
- Thành viên độc lập HDQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - + Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.
 - + Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HDQT được hưởng theo quy định;

+ Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;

+ Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;

+ Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

- Số lượng và cơ cấu thành viên HĐQT thực hiện theo Điều lệ Công ty.

- Thành viên HĐQT của công ty không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 công ty khác.

Vi Tập đoàn Hóa chất Việt Nam là đại diện sở hữu Nhà nước nắm giữ số cổ phần chiếm 51% vốn điều lệ của Công ty, nên thành viên HĐQT của Công ty không được là người liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền quản lý công ty mẹ là Tập đoàn Hóa chất Việt Nam. (Điểm d, Khoản 1, Điều 151, Luật Doanh nghiệp)

*** Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS :**

- Kiểm soát viên phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (Điều 39, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty):

Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 164 Luật Doanh nghiệp (Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp; Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác; Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác), Điều lệ công ty và không thuộc các trường hợp sau:

+ Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;

+ Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

- Công ty là công ty niêm yết và công ty do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, Kiểm soát viên phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.

- Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.

Điều 3. Đề cử, ứng cử vào HĐQT, BKS và số thành viên được bầu

1- Đề cử, ứng cử vào HĐQT, BKS

*** Đề cử, ứng cử vào HĐQT :**

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa

ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử (05) ứng viên trở lên. (Khoản 1, Điều 28, Quy chế nội bộ về quản trị công ty)

- Trường hợp số lượng ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Khoản 4 Điều 33 Quy chế nội bộ về quản trị công ty và phải được công bố rõ ràng. (Khoản 2, Điều 28, Quy chế nội bộ về quản trị công ty)

- Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên BKS được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. (Khoản 1, Điều 29, Quy chế nội bộ về quản trị công ty).

*** Đề cử, ứng cử vào BKS:**

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử (05) ứng viên trở lên. (Khoản 1, Điều 40, Quy chế nội bộ về quản trị công ty).

- Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Khoản 4 Điều 45 Quy chế nội bộ về quản trị công ty và phải được công bố rõ ràng. (Khoản 2, Điều 40, Quy chế nội bộ về quản trị công ty).

- Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên HĐQT được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên BKS phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên BKS. (Điều 41, Quy chế nội bộ về quản trị công ty).

2- Số lượng thành viên HĐQT và BKS được bầu

Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 05 thành viên.

Số lượng thành viên BKS được bầu là 03 thành viên.

Điều 4. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

*** Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:**

- Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

*** Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo mã số cổ đông/mã số biểu quyết của thành viên tham dự; Phiếu bầu HĐQT và Phiếu bầu BKS có ký hiệu

mặt ngoài khác nhau để dễ phân biệt; Phiếu bầu của các cổ đông lớn có thể có màu khác nhằm giúp thuận tiện cho việc kiểm phiếu.

- Cổ đông/đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu Hội đồng quản trị và phiếu bầu Ban Kiểm soát; Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;

- Cổ đông/đại diện ủy quyền phải tự mình ghi rõ số đơn vị quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên mình lựa chọn (bầu vào HĐQT/BKS) trên phiếu bầu.

*** Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ**

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;

- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi tên không đúng, hoặc ghi thêm tên người không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu bầu số người nhiều hơn quy định của Đại hội (nhiều hơn 05 đối với bầu HĐQT, nhiều hơn 03 đối với bầu Ban kiểm soát);

- Phiếu có tổng số đơn vị quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số đơn vị quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền (tức là cổ đông có phiếu bầu này đã biểu quyết vượt quá quyền biểu quyết của chính mình).

Điều 5. Phương thức bầu cử

- Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín, theo phương thức bầu dồn phiếu;

- Mỗi cổ đông có Quyền biểu quyết bầu HĐQT/BKS được cụ thể hoá thành tổng số đơn vị quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị / Ban Kiểm soát; Chi tiết như sau:

+ Quyền biểu quyết bầu HĐQT	=	Số cổ phần (sở hữu và được ủy quyền) có quyền biểu quyết	x	05	(đơn vị quyền biểu quyết)
+ Quyền biểu quyết bầu BKS	=	Số cổ phần (sở hữu và được ủy quyền) có quyền biểu quyết	x	03	(đơn vị quyền biểu quyết)

- Cổ đông có thể dồn hết tổng số đơn vị quyền biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Điều 6. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

• Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS;

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

+ Trình Đại hội thông qua Quy chế bầu cử;

+ Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu;

+ Thu phiếu bầu và thực hiện kiểm phiếu;

+ Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

• **Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 7. Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS

- Nguyên tắc bầu dồn phiếu: Theo hướng dẫn quy định tại phụ lục đính kèm theo Quy chế này.

- **Nguyên tắc trúng cử :**

+ Đạt tỷ lệ % số cổ phần bầu cao nhất cho đến đủ số thành viên đã đề ra (tỷ lệ % số cổ phần bầu được lấy từ trên xuống cho đủ 05 thành viên đối với HĐQT và 03 thành viên đối với BKS).

+ Trường hợp có những ứng cử viên đạt tỷ lệ % số cổ đông tín nhiệm ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì người nào sở hữu/đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu cũng ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.

+ Nếu kết quả bầu cử lần một không chọn đủ số thành viên HĐQT và BKS, theo quy định, Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành bầu cử bổ sung lần hai đối với các ứng cử viên chưa đạt ở lần một. Nếu sau hai lần bầu cử mà vẫn không chọn đủ số thành viên HĐQT và BKS theo yêu cầu thì việc có tiếp tục bầu nữa hay không sẽ do Đại hội quyết định.

Điều 8. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống (phiếu trắng); số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS;

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội, sau đó chuyển cho Chủ tọa và Thư ký Đại hội để ghi nhận, lưu hồ sơ Đại hội.

Điều 9. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này gồm có 09 điều với 02 phụ lục kèm theo, được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực ngay sau khi được biểu quyết thông qua./

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

3946
TY
AN
TRUN
JAM
5 CHIN

PHỤ LỤC 1 HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 03 thành viên BKS trong tổng số 05 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 10.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó *Quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A để bầu BKS* được thể hiện bằng tổng số đơn vị quyền biểu quyết là :

10.000 (cổ phần) x 03 (ứng viên cần chọn) = 30.000 (đơn vị quyền biểu quyết).

Cổ đông Nguyễn Văn A thực hiện phương thức bầu đôn phiếu bằng cách lựa chọn một trong các trường hợp như sau :

1. Dồn hết 30.000 đơn vị quyền biểu quyết của mình cho 01 ứng cử viên thành viên BKS.
2. Chia đều 30.000 đơn vị quyền biểu quyết cho 03 ứng cử viên thành viên BKS (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 10.000 đơn vị quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A).
3. Dồn 30.000 đơn vị quyền biểu quyết của mình cho một số ứng cử viên thành viên BKS bằng cách chia nhỏ 30.000 đơn vị quyền biểu quyết và ghi cụ thể cho từng ứng cử viên. Cổ đông Nguyễn Văn A có thể phân phối 30.000 đơn vị quyền biểu quyết của mình cho 03 ứng cử viên theo những tỷ lệ quyền biểu quyết khác nhau, nhưng tổng số đơn vị quyền biểu quyết cho những ứng viên đó trên phiếu bầu của Nguyễn Văn A không được vượt quá 30.000 đơn vị quyền biểu quyết.

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu của Công ty.
- Tổng số đơn vị quyền biểu quyết cho những ứng cử viên trên phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 30.000 đơn vị quyền biểu quyết.
- Số ứng viên cổ đông Nguyễn Văn A chọn để bỏ phiếu vượt quá 03 người.
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.

Việc bầu thành viên HĐQT cũng được thực hiện tương tự như bầu thành viên BKS và nêu trên./.

PHỤ LỤC 2 QUY ƯỚC GHI SỐ BIỂU QUYẾT

Xét thấy số cổ phần sở hữu của Công ty khá lớn và sau khi nhận cổ tức bằng cổ phiếu thì phần lớn số cổ phần sở hữu của các cổ đông là số lẻ (không tròn trăm, tròn ngàn). Từ đó không ít cổ đông sẽ gặp khó khăn trong việc phân bố, ghi số lượng biểu quyết và kiểm tra sự hợp lệ của tổng số biểu quyết trên phiếu bầu. Bên cạnh đó, việc kiểm phiếu cũng sẽ vất vả và không kém.

Vì vậy, **Đại hội thống nhất quy ước cách cổ đông ghi số biểu quyết trên phiếu bầu** như sau : Nếu không muốn ghi theo cách *ghi số tuyệt đối thông thường*, cổ đông được quyền *ghi số biểu quyết theo quy ước*, cụ thể

5x: là 5 lần số cổ phần sở hữu = số cổ phần x 5 = *tổng số đơn vị quyền biểu quyết bầu HĐQT*

4x : là 4 lần số cổ phần sở hữu = số cổ phần x 4

3x : là 3 lần số cổ phần sở hữu = số cổ phần x 3 = *tổng số đơn vị quyền biểu quyết bầu*

BKS

2x : là 2 lần số cổ phần sở hữu = số cổ phần x 2

1x (hoặc x): là số cổ phần sở hữu = $1/5$ *tổng số đơn vị quyền biểu quyết bầu HĐQT* = $1/3$ *tổng số đơn vị quyền biểu quyết bầu BKS*

Khi ghi phiếu bầu :

- Bầu dồn phiếu cho 1 ứng viên: ghi toàn bộ số đơn vị biểu quyết theo số tuyệt đối (bình thường), hoặc ghi theo quy ước là: 5x (đối với bầu HĐQT), 3x (đối với bầu BKS).

- Chia đều quyền biểu quyết cho 5 ứng cử viên chọn vào HĐQT, 3 ứng cử viên chọn vào BKS: tại dòng của mỗi ứng viên được chọn ghi số tuyệt đối là số cổ phần của mình, hoặc ghi theo quy ước là 1x (hoặc x).

- Bầu dồn phiếu cho một vài ứng viên:

Nếu chọn bầu dồn phiếu theo bội số của số cổ phần : ghi theo số tuyệt đối số đơn vị quyền biểu quyết dành cho ứng viên được chọn, hoặc ghi theo quy ước **1x (hoặc x), 2x, 3x, ...** tại dòng của các ứng cử viên tương ứng.

Nếu không chọn bầu dồn phiếu theo bội số của số cổ phần thì chỉ có 1 cách là ghi số tuyệt đối, không ghi được theo dạng **1x (hoặc x), 2x, 3x, ...**

Khi ghi theo quy ước sẽ rất dễ kiểm tổng số đã bầu, tránh trường hợp cộng nhầm vượt quá tổng số cho phép dẫn đến phiếu bầu bị xem là bất hợp lệ./.



CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SẮT TRÙNG VIỆT NAM

102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đakao - Quận 1 – TP.Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752

Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

I. TÌNH HÌNH CHUNG NĂM 2018

Năm 2018, Công ty cổ phần Thuốc sắt trùng Việt Nam gặp nhiều khó khăn khách quan tác động đến kết quả sản xuất kinh doanh:

- Điều kiện thời tiết bất lợi, giá cả nông sản giảm, dẫn đến nhu cầu sử dụng thuốc BVTV giảm trên toàn thị trường.

- Bộ Nông nghiệp & PTNT với chính sách siết chặt quản lý ngành, cấm sử dụng nhiều sản phẩm thuốc BVTV, trong đó có một số sản phẩm chủ lực của công ty đang có tỷ suất lợi nhuận cao, doanh thu ổn định.

- Cạnh tranh của thị trường kinh doanh thuốc BVTV trong thời gian qua khốc liệt hơn nhiều so với dự báo khi lập kế hoạch.

- Sự khan hiếm nguyên liệu do các đối tác cung cấp cho Vipesco bị ảnh hưởng bởi chính sách siết chặt quản lý môi trường của Trung Quốc (1/3 nhà máy bị đóng cửa), dẫn đến khó mua nguyên vật liệu, giá đầu vào tăng cao làm ảnh hưởng đến giá vốn của Công ty trong năm 2018.

- Số lượng nhà cung cấp sụt giảm, thị trường nguyên vật liệu khan hiếm, tỉ lệ các hợp đồng thanh toán trả chậm từ nhà cung cấp bị giảm sút mạnh, làm cho chi phí sử dụng vốn vay tăng lên, giảm hiệu quả.

- Tỷ giá đồng USD/VND tăng cao, nguồn nguyên vật liệu nhập khẩu chiếm 56% nên tác động tăng lên giá nguyên vật liệu đầu vào và chi phí tài chính.

Mặc dù Công ty đã luôn kiểm soát chặt chẽ giá vốn hàng bán: từ định mức nguyên vật liệu, chi phí quản lý sản xuất, nhân công, nhưng trong năm 2018, chi phí giá vốn hàng bán đã tăng rất cao so với cùng kỳ (68,96%/doanh thu so với cùng kỳ là 66,5%/doanh thu).

Ngoài ra, trong năm 2018, Công ty TNHH Mosfly Việt Nam Industries hoạt động kinh doanh không hiệu quả nên Vipesco phải trích dự phòng tài chính 4,148 tỷ đồng, điều này ảnh hưởng đến lợi nhuận của Vipesco.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

Với thực tế tình hình năm 2018 cực kỳ khó khăn như vừa nêu trên, cán bộ nhân viên Công ty đã tích cực chủ động tìm mọi giải pháp tiết giảm chi phí, cơ cấu lại lao động, duy trì sản xuất, ổn định đời sống người lao động, trong bối cảnh thu nhập giảm sút và tình hình tuyển dụng gặp rất nhiều khó khăn do đặc thù của ngành sản xuất thuốc bảo vệ thực vật không thu hút được lao động; tập trung vào chính sách bán hàng linh hoạt, giữ vững khách hàng truyền thống, tăng cường mở rộng hệ thống phân phối, ..., nên kết quả kinh doanh cuối năm 2018 được cải thiện, tuy chưa đạt kế hoạch được giao.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu

- Các chỉ tiêu cơ bản theo Báo cáo tài chính hợp nhất

CHỈ TIÊU	NĂM 2017	NĂM 2018			SO 2017
		KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		
			GIÁ TRỊ	%	
Vốn Điều lệ	244.607.920.000đ	244.607.920.000đ	244.607.920.000đ	100,00%	100,00%
Tổng doanh thu	801.593.675.437đ	760.000.000.000đ	737.397.716.999đ	97,03%	91,99%
Lợi nhuận trước thuế	51.190.741.891đ	48.800.000.000đ	37.434.542.223đ	76,71%	73,13%
Lợi nhuận sau thuế	40.712.238.701đ	39.740.000.000đ	28.725.929.746đ	72,28%	70,56%
Lãi cơ bản/ Cổ phiếu	1.646đ		1.117đ		

- Trong đó, các chỉ tiêu cơ bản theo Báo cáo tài chính riêng:

CHỈ TIÊU	NĂM 2017	NĂM 2018			SO 2017
		KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		
			GIÁ TRỊ	%	
Vốn Điều lệ	244.607.920.000đ	244.607.920.000đ	244.607.920.000đ	100,00%	100,00%
Tổng doanh thu	748.653.333.262đ	700.000.000.000đ	680.452.618.823đ	97,21%	90,89%
Lợi nhuận trước thuế	54.200.365.104đ	48.800.000.000đ	37.597.619.610đ	77,04%	69,37%
Lợi nhuận sau thuế	44.407.964.209đ	39.740.000.000đ	31.166.528.425đ	78,43%	70,18%
Lãi cơ bản/ Cổ phiếu	1.815đ		1.247đ		

2. Công tác Quản trị - phát triển nguồn nhân lực

- Công ty cổ phần Thuộc sát trùng Việt Nam thực hiện nghiêm chỉnh Bộ luật Lao động của Nhà nước Việt Nam. Xây dựng, triển khai và thực hiện tốt Thỏa ước lao động tập thể.
- Công ty thực hiện việc nộp và thanh toán đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc, giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật. Công ty đã mua Bảo hiểm tai nạn con người 24/24h cho tất cả người lao động, tổ chức khám sức khỏe định kỳ theo đúng quy định, thực hiện chế độ ăn giữa ca, bồi dưỡng độc hại và nghỉ dưỡng sức đúng đối tượng.
- Công ty làm tốt công tác bảo hộ lao động, an toàn phòng chống cháy nổ, trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ cá nhân, thực hiện nghiêm các quy định an toàn trong sản xuất. Công ty có hệ thống nước sạch phục vụ sinh hoạt, vệ sinh đầy đủ và an toàn cho người lao động.
- Công ty đảm bảo ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động, thu nhập từ tiền lương bình quân của người lao động trong năm 2018 là 9.466,00 đồng/tháng.

- Bên cạnh đó, Công ty còn tổ chức các chuyến du lịch, nghỉ mát cho toàn bộ Người lao động, tổ chức các hoạt động thể thao, giải trí hàng năm, nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động.

3. Hoạt động kinh doanh & phát triển thương hiệu

- Năm 2018 với những biến động về giá nguyên vật liệu, thời tiết, giá nông sản, chính sách quản lý Nhà nước. Công ty đã xây dựng chính sách giá, chương trình khuyến mãi phù hợp theo từng thời điểm, mùa vụ nhằm kích thích việc tiêu thụ sản phẩm của Công ty.
- Duy trì hệ thống cấp 1 hiện tại với hướng cộng tác chặt chẽ bền vững. Phát triển hệ thống cấp 2 quy mô lớn phân phối hàng trực tiếp cho Công ty.
- Công tác thu hồi nợ được kiểm soát thường xuyên. Công ty triển khai nhiều chương trình hỗ trợ bán hàng nhằm khuyến khích khách hàng mua hàng trả ngay, trả sớm, tiếp tục áp dụng biện pháp thưởng phạt rõ ràng trong thanh toán.
- Đa dạng bộ sản phẩm đang có theo hướng khoanh vùng để tăng sản lượng. Khai thác các sản phẩm có hoạt chất cũ cho một vài thị trường ngách. Tiến hành các đàm phán hợp tác phân phối sản phẩm của các công ty đa quốc gia, tập đoàn nước ngoài như Bayer, FMC, Nomura, ...
- Hoạt động quảng bá và phát triển thương hiệu: Công ty tiếp tục cải tiến và đa dạng hoạt động chăm sóc khách hàng, hoạt động marketing, thực hiện nhiều chương trình quảng bá, tiếp thị để đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm, tổ chức Hội nghị khách hàng, Hội thảo nông dân, Hội thảo thương mại tại địa phương, các buổi tọa đàm trực tiếp, Hội thảo giới thiệu về các vật tư thiết bị nông nghiệp công nghệ cao đến các sở ban ngành địa phương, các doanh nghiệp hiện đang đầu tư vào các dự án sản xuất nông nghiệp công nghệ cao và nông dân hoặc các phóng sự tự giới thiệu trên sóng truyền hình, tổ chức trên diện rộng các điểm trình diễn quy trình sử dụng sản phẩm kết hợp hội thảo đầu bờ....
- Công ty duy trì ổn định xuất khẩu sản phẩm sang các thị trường truyền thống như Đài Loan, Campuchia, Tổng giá trị xuất khẩu 2018 2.842.455 USD tăng 16% so với 2017 (giá trị xuất khẩu 2017: 2.452.775 USD).

4. Hoạt động tài chính

- Vipesco đã thực hiện công khai tài chính theo quy định, công bố rộng rãi theo đúng thời gian quy định của Công ty cổ phần.
- Thường xuyên kiểm tra giám sát tài chính, xây dựng và kiểm soát tài chính nội bộ.
- Luôn kiểm soát rủi ro tài chính bằng cách kiểm soát các khoản phải thu, phải trả. Chỉ số nợ trên tổng nguồn vốn kinh doanh luôn duy trì ở mức 38%-42%, chỉ số nợ so với vốn chủ sở hữu luôn duy trì ở mức dưới 1.
- Thường xuyên kiểm soát, trích lập các khoản dự phòng theo quy định để giảm thiểu tối đa rủi ro tài chính.
- Đa dạng hoá các nguồn vốn vay để tìm kiếm nguồn vốn kinh doanh với chi phí sử dụng vốn thấp.

5. Hoạt động nghiên cứu và phát triển sản phẩm

- Công tác Nghiên cứu hóa, công nghệ sản xuất, định mức vật tư: tổng số mẫu thử nghiệm trong năm 2018 là 2.320 công thức; trong đó 212 công thức áp dụng vào sản xuất; nghiên cứu cải tiến 13 sản phẩm đang lưu hành theo hướng nâng

cao chất lượng, giảm chi phí nguyên vật liệu trong giá thành sản phẩm và đã áp dụng đưa vào sản xuất.

- Công tác phát triển sản phẩm mới: trước tình hình ngày càng nhiều sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật có độ độc cao bị Nhà nước cấm lưu hành trên thị trường, công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới có độ độc thấp, thân thiện với môi trường được Công ty coi trọng và tập trung nhiều nguồn lực cho công tác này. Kết quả trong năm 2018 đã nghiên cứu hoàn thiện 21 công thức sản phẩm mới, trong đó 05 sản phẩm đã hoàn thiện hồ sơ đăng ký sản phẩm.
- Công tác đảm bảo chất lượng sản phẩm: trong năm đã thực hiện kiểm tra chất lượng 3.788 mẫu thử (Nguyên liệu, Bao bì, BTP, Thành phẩm, sản phẩm mới,...) đáp ứng kịp thời cho sản xuất, đảm bảo chất lượng đầu ra tốt nhất cho toàn bộ sản phẩm của Công ty.
- Công tác nghiên cứu, thử nghiệm sinh học: Trong năm đã tiến hành 124 thử nghiệm hiệu lực sinh học của sản phẩm đang kinh doanh, sản phẩm cải tiến và sản phẩm mới phục vụ cho công tác phát triển sản phẩm. Nghiên cứu làm thuần và định danh 20 bộ nấm gây bệnh trên cây trồng để phục vụ cho công tác kiểm tra nhanh hiệu lực của sản phẩm trong phòng thí nghiệm trước khi đưa ra thử nghiệm ngoài đồng ruộng.

6. Hoạt động đầu tư, môi trường

Trong năm 2018 Công ty Vipesco thực hiện hoàn thiện các hạng mục đầu tư nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty:

- Đầu tư đổi mới máy móc, thiết bị sản xuất theo hướng tự động hóa nhằm giảm lao động thủ công, giảm hao hụt và phát thải, tăng năng suất để giảm chi phí sản xuất và bảo vệ môi trường. Trong năm 2018 trang bị 1 Máy ra chai 12 vòi và 1 máy Máy dán nhãn Decal chai tròn.
- Dự án thuê đất tại KCN Đức Hòa 1 – Long An:
Tổng mức đầu tư: 79.564 triệu đồng. Giải ngân trong năm 2017: 35.033 triệu đồng, năm 2018 giải ngân 40.367 triệu đồng. Tổng giá trị đã giải ngân 75.400 triệu đồng, số tiền còn lại chưa giải ngân: 4.164 triệu đồng sẽ chuyển tiếp sang năm 2019.
 - Tình trạng pháp lý: dự án đã được tỉnh Ủy/UBND tỉnh chấp thuận cho phép vào KCN Hạnh Phúc - Đức Hòa 1- Long An.
 - Sở Khoa học Công nghệ đã chấp thuận phương án công nghệ của Vipesco đạt yêu cầu được đầu tư vào KCN và trình UBND tỉnh và Sở Kế hoạch Đầu tư cấp phép đầu tư chấp thuận.
 - Đã được cấp giấy phép thành lập Chi nhánh tại Long An, có con dấu hoạt động Chi nhánh.
 - Đã ký hợp đồng thuê đất.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2019

Dự báo: Trong năm 2019 được đánh giá có rất nhiều yếu tố khó khăn ảnh hưởng đến lĩnh vực kinh doanh thuốc BVTV nói chung và Vipesco nói riêng.

- Theo cảnh báo từ Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn Trung ương, hiện tượng El Nino sẽ duy trì trong nửa đầu năm 2019 và gây ra khô hạn, thiếu nước nghiêm trọng, kéo dài ở nhiều địa phương trong cả nước.

- Về chính sách của ngành: Bộ Nông Nghiệp & PTNT đã ra quyết định về việc cấm nhập và sản xuất các sản phẩm chứa hoạt chất Diazinon, Zinc phosphide gây ảnh hưởng lớn đến sản xuất, doanh thu và lợi nhuận của Vipesco. Với việc cấm hai hoạt chất này, Công ty mất khoảng 74 tỷ đồng doanh thu/năm. Trong năm 2019, Bộ Nông Nghiệp & PTNT sẽ tiếp tục ban hành cấm thêm nhiều hoạt chất nữa.
- Về tình hình nguồn cung cấp nguyên liệu: theo các nhà cung cấp nguyên liệu tại Trung Quốc thì việc sản xuất trở lại các nhà máy vẫn còn rất hạn chế, do các nhà máy chưa hoàn thiện và đáp ứng các tiêu chuẩn bảo vệ môi trường của Trung Quốc, do vậy nguồn cung tiếp tục bị hạn chế và thiếu hụt.
- Tình hình giá bán nông sản chính tới thời điểm hiện nay vẫn còn giá thấp nên ảnh hưởng rất lớn đến việc canh tác và sử dụng thuốc BVTV.

Với những điều kiện bất lợi trên, dự báo năm 2019 Vipesco phải đối diện với việc suy giảm doanh thu.

Mục tiêu: Kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2019 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 700 tỷ đồng
 - Doanh số Viguato: 60 tỷ đồng
 - Doanh số Mosfly Industries VN: 30 tỷ đồng
 - Riêng Công ty mẹ:
 - + Doanh thu: 610 tỷ đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế: 33,33 tỷ đồng
- Chia cổ tức: 9%/ vốn Điều lệ.
- Để linh hoạt việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, kính đề nghị Đại hội đồng Cổ đông thường niên ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, chia cổ tức 2019 cho phù hợp thực tế.

1. Công tác Quản trị - Phát triển nguồn nhân lực

- **Chính sách nhân sự:** Với triết lý Người Lao động là vốn quý nhất, Công ty tiếp tục nỗ lực xây dựng chính sách nhân sự và quản trị nguồn nhân lực nhằm củng cố, phát triển cả về chất và lượng nguồn lao động cho Công ty để đạt mục tiêu tăng trưởng hàng năm.
- **Chính sách tuyển dụng và chính sách đào tạo:** Luôn chú trọng công tác đào tạo nhằm nâng chất – nâng tầm cho cán bộ nhân viên, từ đó xây dựng niềm tin và sự gắn bó lâu dài giữa nhân viên và Công ty. Xây dựng kế hoạch đào tạo rõ ràng, dựa trên chiến lược kinh doanh của Công ty. Cụ thể là các chương trình đào tạo về kỹ năng bán hàng và Marketing, quản trị tài chính, quản trị nhân sự, chuyên môn kỹ thuật nông nghiệp.
- **Chính sách đãi ngộ:** Công ty chú trọng tới việc xây dựng hệ thống thang bảng lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ cho cán bộ nhân viên phù hợp với từng thời kỳ và giai đoạn phát triển, đảm bảo tính linh hoạt, công bằng, tương xứng mức độ cống hiến và cạnh tranh trên thị trường lao động; Có chính sách thưởng nhằm động viên, khuyến khích cán bộ nhân viên, kết hợp khen thưởng vật chất và tinh thần. Áp dụng chế độ thưởng định kỳ cho tập thể và cá nhân dựa trên kết quả sản xuất kinh doanh và thưởng trong các dịp Lễ Tết.

- **Môi trường làm việc:** Cán bộ nhân viên được làm việc trong môi trường hoà đồng, dân chủ, thân thiện. Công ty luôn tạo sự đồng tâm thống nhất nhằm hướng đến mục tiêu phát triển chung của Công ty với niềm tin và lòng tự hào.
- **Chính sách thăng tiến:** Công ty luôn tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ nhân viên phát triển sự nghiệp thông qua công tác quy hoạch cán bộ, đánh giá hiệu quả công việc, đào tạo, nâng cao động lực thúc đẩy phát triển sự nghiệp và thăng tiến.

2. Hoạt động kinh doanh & phát triển thương hiệu

▪ Chính sách bán hàng:

- Giữ được lợi nhuận cho khách hàng từ cấp 1 đến cấp 2 là yêu cầu cho chính sách bán hàng năm 2019. Chiết khấu và khuyến mãi sẽ được phân bổ đúng đối tượng khách hàng.
- Tiếp tục chính sách thoả thuận sản lượng, doanh số vụ với khách hàng, tặng thưởng khuyến khích đại lý khi đạt doanh số bán hàng vụ.
- Áp dụng chính sách hỗ trợ thu tiền nhằm kích thích khách hàng mua hàng trả tiền ngay.
- Thực hiện chương trình khuyến mại cho cấp 2 đối với một số sản phẩm có thị phần nhỏ, sức hút thị trường còn yếu để tăng doanh số nhằm bù đắp vào phần doanh số giảm xuống của một số sản phẩm chủ lực bị khan hiếm nguyên liệu hoặc bị ảnh hưởng bởi lệnh cấm.
- Tiếp tục khuyến mại dạng thẻ cào - nhắn tin trúng thưởng cho nông dân đối với sản phẩm tiềm năng có doanh số và lợi nhuận tốt.
- Thực hiện các chương trình kích thích đại lý cấp 2 mua hàng trung hạn và dài hạn như tích lũy điểm được tặng quà hoặc đi du lịch ...
- Duy trì và thúc đẩy xuất khẩu sang các nước Đài Loan, Myanmar, Cambodia.

▪ Sản phẩm:

- Đa dạng bộ sản phẩm đang có theo hướng khoanh vùng để tăng sản lượng.
- Khai thác các sản phẩm có hoạt chất cũ cho một vài thị trường ngách như: Vicarp, Vidiu, New Kasuran, Vifarot .. để thay thế cho phần nào sản phẩm bị cấm.
- Tiếp tục hợp tác với các nhà sản xuất như Bayer, Rainbow, Nufarm... để phân phối sản phẩm mới.
- Đẩy nhanh công tác đăng ký sản phẩm mới bằng cách tích cực liên hệ các đối tác để tìm kiếm sản phẩm và cung cấp hồ sơ đăng ký, bên cạnh với việc phối hợp chặt chẽ hơn với cục BVTV.

▪ Hoạt động Marketing:

- Tập trung vào các hoạt động hội thảo - tư vấn bán hàng tại đại lý bán lẻ.
- Thực hiện các điểm trình diễn giới thiệu hiệu quả của quy trình sử dụng sản phẩm.
- Thực hiện các chương trình tọa đàm nông dân với quy mô lớn.
- Tổ chức các sự kiện chuyên đề về sản phẩm ở các tỉnh với quy mô số lượng nông dân tham gia lớn nhằm quảng bá sản phẩm và thương hiệu.

- Thường xuyên thăm hỏi các đại lý cấp 1 và 2 nhằm thúc đẩy hoạt động bán sản phẩm Vipesco của đại lý.
- Thực hiện các chương trình tọa đàm và khuyến nông trên truyền hình của một số đài địa phương.
- Tiếp tục mở rộng bán sản phẩm vật tư phục vụ nông nghiệp công nghệ cao

3. Hoạt động tài chính

- Bên cạnh việc thúc đẩy bán hàng, công tác quản lý công nợ luôn được ưu tiên hàng đầu, tích cực thu hồi, giải quyết các khoản nợ khó đòi.
- Đẩy mạnh công tác quản lý tài chính, xây dựng hệ thống kiểm soát tài chính chặt chẽ, kiểm soát chi tiêu theo bộ phận quản lý.
- Kiểm soát các khoản đầu tư, mua sắm tài sản.
- Đẩy mạnh tìm kiếm nguồn vốn ổn định lâu dài, chi phí sử dụng vốn thấp.

4. Hoạt động nghiên cứu và phát triển sản phẩm

▪ Hoạt động phục vụ sản xuất kinh doanh của Cty

- Đáp ứng kịp thời định mức vật tư cho sản xuất, đảm bảo được chất lượng nguyên liệu đầu vào và sản phẩm đầu ra trong toàn Công ty.
- Thực hiện kịp thời các thử nghiệm về hiệu lực sinh học của sản phẩm để phục vụ cho việc đăng ký sản phẩm mới và đáp ứng yêu cầu kinh doanh của Công ty.

▪ Hoạt động cải tiến sản phẩm

- Trong năm 2019 Trung tâm tập trung cải tiến bộ sản phẩm gia dụng, nâng cao chất lượng sản phẩm để cạnh tranh với các sản phẩm trên thị trường.
- Cải tiến sản phẩm sinh học VI-ĐK thành 02 hướng sử dụng cho phòng trừ bệnh và sử dụng cho ủ phân để phục vụ đẩy mạnh kinh doanh sản phẩm này.
- Tiếp tục cải tiến thay đổi phụ gia trong các sản phẩm thuốc BVTV để nâng cao chất lượng và giảm chi phí nguyên vật liệu trong sản phẩm.

▪ Hoạt động phát triển sản phẩm mới

Tập trung hoàn thiện công thức, thử hiệu lực sinh học, hoàn thiện tài liệu kỹ thuật để đăng ký một số sản phẩm sau:

- Thuốc trừ sâu: Spirotetramate 240SC; Chlorantraniliprole 0,5G; 10SC; Flubendiamide + Matrine,... để thay thế cho các sản phẩm có hoạt chất chlorpyrifos, fipronil.
- Thuốc trừ bệnh: Tricyclopyricarb 20SC, Beberin 4%SL, Physcion 0.1%SL.
- Thuốc trừ nhện: Bifenazate 43SC, Spyrodiclofen 30SC.
- Thuốc trừ cỏ: Carfentrazone Ethyl 0.5EC.

5. Hoạt động đầu tư

- Dự án thuê đất tại KCN Đức Hòa 1 – Long An. Tổng mức đầu tư: 79.564 triệu đồng. Đã giải ngân 75.400 triệu đồng, số tiền còn lại chưa giải ngân trong năm 2019 là 4.164 triệu đồng.

- Dự án Nhà máy sang chai đóng gói thuốc BVTV tại Long An: các công việc thực hiện tiếp theo:
 - Lập Báo cáo nghiên cứu nghiên cứu kinh tế kỹ thuật.
 - Phối hợp với Chủ hạ tầng xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
 - Lập thủ tục đánh giá tác động môi trường (ĐTM) cho nhà máy với quy mô công suất 20.000 tấn sản phẩm/năm: đây là quy mô sẽ do cấp Bộ Tài nguyên Môi trường phê duyệt.
 - Xin cấp phép xây dựng và thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy.
- Đầu tư khác: Đang lập báo cáo kinh tế kỹ thuật và tìm kiếm nhà cung cấp để trang bị 1 máy ra chai 12 vòi, 1 máy nghiền siêu mịn Jet mill đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tình hình đầu tư tại Công ty TNHH Mosfly VN Industries: Doanh thu và lợi nhuận sút giảm, đặc biệt năm 2018 doanh thu chỉ đạt 104 tỷ và lợi nhuận âm (-) 9,5 tỷ đồng. Với tình hình kinh doanh như hiện nay, việc tăng vốn thêm vào MVI tiềm ẩn nhiều rủi ro vì cần phải có thời gian để khắc phục hàng loạt yếu kém của MVI hiện nay và tăng khả năng cạnh tranh của các đối thủ đã lớn mạnh. HĐQT chủ trương thoái vốn của Vipesco tại MVI và phát triển sản phẩm thương hiệu Vipesco.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thân

**CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SẮT TRÙNG VIỆT NAM**

102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đakao - Quận 1 - TP.Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752

Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018 ĐÃ KIỂM TOÁN

Báo cáo Tài chính năm 2018 trình bày sau đây là bản tóm lược với các số liệu chủ yếu, toàn văn BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2018 đã được CBTT từ ngày 02/03/2019 trên website của Công ty, Cổng thông tin điện tử của HOSE và Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước"

I. CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: Đồng

STT	CÁC CHỈ TIÊU	BCTC riêng- Năm 2018	BCTC hợp nhất- Năm 2018
	TÀI SẢN	<u>551.942.419.878</u>	<u>565.230.188.978</u>
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	385.415.974.083	417.597.524.437
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	43.856.559.199	53.215.802.980
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	35.000.000.000	35.000.000.000
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	154.638.501.628	169.036.304.083
IV	Hàng tồn kho	135.029.075.379	143.366.362.207
V	Tài sản ngắn hạn khác	16.891.837.877	16.979.055.167
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	166.526.445.795	147.632.663.969
I	Các khoản phải thu dài hạn	156.000.000	163.000.000
II	Tài sản cố định	49.227.681.536	49.660.546.368
III	Tài sản dở dang dài hạn	73.508.661.817	73.508.661.817
IV	Đầu tư tài chính dài hạn	40.075.550.654	20.495.384.876
V	Tài sản dài hạn khác	3.558.551.788	3.805.070.908
	NGUỒN VỐN	<u>551.942.419.878</u>	<u>565.230.188.978</u>
A	NỢ PHẢI TRẢ	220.932.977.027	224.799.487.566
I	Nợ ngắn hạn	220.905.585.027	223.942.422.689
II	Nợ dài hạn	27.392.000	857.064.877
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	331.009.442.851	340.430.700.840



STT	CÁC CHỈ TIÊU	BCTC riêng- Năm 2018	BCTC hợp nhất- Năm 2018
I	Vốn chủ sở hữu	330.879.580.514	340.300.838.503
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	129.862.337	129.862.337

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾT QUẢ KINH DOANH

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	BCTC Riêng- Năm 2018	BCTC Hợp nhất- Năm 2018
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	680.452.618.823	737.397.716.999
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	40.021.390.948	40.021.390.948
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	640.431.227.875	697.376.326.051
4.	Giá vốn hàng bán	473.181.611.892	513.460.092.420
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	167.249.615.983	183.916.233.631
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	11.443.030.188	7.711.934.916
7.	Chi phí tài chính	11.676.664.806	7.597.839.811
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>3.210.936.884</i>	<i>3.210.936.884</i>
8.	Phản lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	-	(7.121.200.016)
9.	Chi phí bán hàng	85.464.681.640	86.797.257.426
10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	44.291.980.217	53.016.755.654
11.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	37.259.319.508	37.095.115.640
12.	Thu nhập khác	992.682.738	1.012.808.647
13.	Chi phí khác	654.382.636	673.382.636
14.	Lợi nhuận khác	338.300.102	339.426.011
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	37.597.619.610	37.434.541.651
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	5.694.336.985	7.142.185.400
17.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	736.754.200	1.566.427.077
18.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	31.166.528.425	28.725.929.174
19.	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	31.166.528.425	27.332.498.148
20.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	-	1.393.431.026

III. MỘT SỐ CÁC CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH

CHỈ TIÊU		BCTC Riêng 2018	BCTC Hợp Nhất 2018
1./ Cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,40	0,40
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,67	0,66
2./ Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	1,74	1,86
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,06	1,15
3./ Năng lực hoạt động			
Vòng quay tồn kho	Lần	3,09	3,21
4./ Tỷ suất sinh lời			
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,87%	4,12%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	9,42%	8,44%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	5,65%	5,08%
Tỷ lệ Lợi nhuận từ HĐKD/DT thuần	%	5,82%	5,32%

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Bắc





VIPESCO

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM

102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đakao - Quận 1 - TP.Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752

Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản

Đơn vị tính: đồng

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Báo cáo tài chính riêng</i>	<i>Báo cáo tài chính hợp nhất</i>
Vốn Điều lệ	244.607.920.000	244.607.920.000
Tổng doanh thu	680.452.618.823	737.397.716.999
Lợi nhuận trước thuế	37.597.619.610	37.434.542.223
Lợi nhuận sau thuế	31.166.528.425	28.725.929.746
Lãi cơ bản/Cổ phiếu	1.247	1.117

- Doanh thu hợp nhất đạt 97,03% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 76,71% so với kế hoạch.

2. Đánh giá kết quả hoạt động năm 2018

Thị trường ngành thuốc BVTV trong năm 2018 là một năm rất kém khởi sắc, thời tiết đầu năm 2018 khá thuận lợi cho sự sinh trưởng và phát triển cây trồng nhưng dịch hại ít. Đến nửa cuối năm 2018 diễn biến thời tiết phức tạp hiện tượng mưa lớn, lũ dâng cao xuất hiện trên diện rộng ở nhiều nơi đã ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp. Dịch hại năm 2018 xuất hiện ít cộng với chủ trương siết chặt vấn đề môi trường thông qua giám dư lượng sử dụng thuốc BVTV đã tác động lớn đến kết quả kinh doanh, doanh thu sụt giảm ở hầu hết các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc BVTV. Giá nông sản của các cây trồng chính như lúa, tiêu, cà phê, điều, cao su giảm mạnh, lợi nhuận trong sản xuất không đáng kể nên người nông dân hạn chế đầu tư, thậm chí không tái canh.

Nguồn cung ứng nguyên liệu vật liệu khan hiếm, giá cao, một số nguyên liệu tăng đến 20%, phụ gia, bao bì, thùng, chai đều tăng từ 3% đến 5%, tỉ giá đô la biến động tăng dẫn đến giá vốn tăng rất cao.

Tính đến hết năm 2018, Công ty bị cấm 10 sản phẩm và 25 sản phẩm bị hạn chế đối tượng, làm ảnh hưởng lớn đến doanh thu và lợi nhuận.



Ngoài ra, trong năm 2018, Công Ty TNHH Mosfly Việt Nam Industries hoạt động kinh doanh không hiệu quả nên Vipesco phải trích dự phòng tài chính 4,148 tỷ đồng, điều này ảnh hưởng đến lợi nhuận của Vipesco.

Với tình hình thực tế năm 2018 cực kỳ khó khăn như nêu trên, CBCNV Công ty đã tích cực chủ động tìm mọi giải pháp tiết giảm chi phí, cơ cấu lại lao động, duy trì sản xuất, ổn định đời sống người lao động. Tập trung vào chính sách bán hàng linh hoạt, giữ vững khách hàng truyền thống, tăng cường mở rộng hệ thống phân phối, ..., nên kết quả năm 2018 được cải thiện, mặc dầu chưa đạt kế hoạch đề ra.

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỦA HĐQT

Trong năm 2018 Hội đồng Quản trị của Công ty hoạt động đúng theo quy định của Điều lệ, Luật Doanh nghiệp. HĐQT đã thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018, bám sát định hướng chiến lược và căn cứ vào tình hình thực tế đưa ra các quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời, đồng bộ, thực hiện đầy đủ các báo cáo quản trị theo qui định của pháp luật. Một số việc công việc chính:

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
- Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức 7 cuộc họp, ban hành 19 Nghị quyết và Quyết định chỉ đạo các hoạt động quản lý, tổ chức và sản xuất-kinh doanh của Công ty.
- Bổ nhiệm lại Ông Thái Nguyên Luật Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Tài chính-Kế toán.
- Giao nhiệm vụ cho ông Nguyễn Hồng Hà, Phó Giám đốc Chi nhánh 1 phụ trách quản lý, điều hành Chi nhánh 1.
- Thực hiện việc tạm ứng cổ tức năm 2018 với tỷ lệ tạm ứng là 6% vốn điều lệ của Công ty.
- Ban hành Quy chế Tài chính, Quy chế mua sắm hàng hóa, Quy chế Quản lý dự án đầu tư.
- Phê duyệt & chấp thuận nghiệm thu Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Nhà máy nông dược vi sinh sản xuất thuốc phòng trừ nấm bệnh Validamycin và dùng, không thực hiện dự án.
- Thông qua về mặt chủ trương việc dùng Dự án Lò đốt chất thải nguy hại tại nhà máy Nông dược Bình Dương.
- Thông qua về mặt chủ trương việc dùng Dự án nhà máy sản xuất nông dược và gia dụng tại Nam Định.
- Tiếp tục sắp xếp các đơn vị sản xuất theo hướng hợp lý, nâng cao năng lực để đáp ứng các yêu cầu về môi trường và nhu cầu của thị trường.
- Duy trì hoạt động kiểm soát chi phí, nghiên cứu cải tiến kỹ thuật - đảm bảo chất lượng - tăng năng suất, giảm giá thành để nâng cao năng lực cạnh tranh và bảo đảm hiệu quả kinh doanh.
- Thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu sản phẩm mới, hoạt động hợp tác với bên ngoài trong việc phát triển các chế phẩm gốc thực vật, vi sinh.
- Giám sát chặt chẽ các hoạt động đầu tư, sửa chữa.

- Kiểm soát chặt chẽ mọi chi phí đầu, chi phí bán hàng bao gồm chi phí quảng bá, phát triển thương hiệu đảm bảo tiết kiệm, tăng hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.
- Thường xuyên động viên khuyến khích khả năng sáng tạo và tinh thần đoàn kết, gắn bó của toàn thể nhân viên vì sự ổn định và phát triển của công ty.

III. QUAN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG

1. Thực hiện tốt các vấn đề liên quan đến cổ đông :
 - Liên hệ với Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) để cập nhật các biến động về sở hữu, thay đổi về thông tin của cổ đông, chốt danh sách cổ đông...
 - In, cấp đổi cổ phiếu mới cho các cổ đông chưa thực hiện lưu ký cổ phiếu VPS tại các tổ chức thành viên lưu ký.
2. Thực hiện tốt công bố thông tin theo quy định của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh:
 - Báo cáo định kỳ, bất thường, 24 giờ... theo quy định đến Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh.
 - Công bố trên website của Công ty các thông tin theo đúng quy định (Thông báo chốt danh sách cổ đông, thông báo tổ chức Đại hội, tài liệu Đại hội, kết quả Đại hội, thông tin khác cần công bố, báo cáo tài chính quý, bán niên, năm,...)

IV. NHẬN XÉT CHUNG

Hội đồng Quản trị đã thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2018. Các nội dung chỉ đạo của Hội đồng Quản trị đúng thẩm quyền, kịp thời, đáp ứng yêu cầu thực tế trong từng giai đoạn, tập trung các trọng điểm và giao Ban Điều Hành triển khai thực hiện, có biện pháp kiên quyết thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh vượt qua những giai đoạn khó khăn, mang lại hiệu quả cho Công ty.

Hội đồng Quản trị xin chân thành cảm ơn các cổ đông đã tin nhiệm đầu tư vào công ty, cảm ơn quý khách hàng, đối tác đã đồng hành và hỗ trợ để VIPESCO đạt được kết quả kinh doanh ổn định, cảm ơn toàn thể nhân viên công ty đã nhiệt tình đóng góp cho sự phát triển của Công ty./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Bắc



VIPESCO



CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM

102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đakao - Quận 1 - TP. Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752

Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh cấp

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính thưa Quý vị Cổ đông;

Thay mặt cho Ban kiểm soát (BKS), tôi xin báo cáo trước Đại hội Đồng cổ đông công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

I. Kết quả hoạt động của ban kiểm soát năm 2018.

Công tác đã thực hiện.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần thuốc sát trùng Việt Nam có 03 thành viên. Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần thuốc sát trùng Việt Nam; căn cứ kế hoạch kiểm tra, giám sát và nhiệm vụ đã được phân công cho từng thành viên, Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung công việc chủ yếu sau đây:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc trong năm 2018;
- Giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành;
- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, báo cáo bán niên và báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính cũng như giám sát việc tuân thủ các qui định Pháp luật, điều lệ và các quy chế của Công ty đã ban hành.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động, việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty.

Qua quá trình giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và việc thẩm định các báo cáo tài chính quý, bán niên và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018, Ban kiểm soát thống nhất đánh giá như sau:

1. Về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2018, sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần thuốc sát trùng Việt Nam vẫn tiếp tục khó khăn. Điều kiện thời tiết bất lợi, giá nông sản giảm sâu dẫn đến nhu cầu sử dụng thuốc BVTV của Nông dân giảm trên toàn thị trường, một số sản phẩm chủ lực của công ty đang có doanh thu ổn định, tỷ suất lợi nhuận



cao lại bị cầm sản xuất và tiêu thụ do các chính sách của Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn. Sự khan hiếm nguồn nguyên liệu từ các nhà cung cấp cùng với tỉ giá đồng USD/VND tăng cao; sự cạnh tranh giành thị phần của thị trường kinh doanh thuốc BVTV trong nước càng ngày càng khốc liệt đã ảnh hưởng trực tiếp đến kế hoạch tăng trưởng, doanh thu và lợi nhuận của Công ty trong năm 2018.

2. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2018.

+ Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính:

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC là đơn vị đã được Bộ tài chính và UBCK Nhà nước chấp thuận là tổ chức Kiểm toán độc lập được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán.

Báo cáo tài chính năm 2018 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

+ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018.

- Các chỉ tiêu cơ bản theo Báo cáo tài chính:

Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả các chỉ tiêu năm 2018	
		Báo cáo tài chính hợp nhất	Báo cáo tài chính riêng
1. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	Đồng	737.397.716.999	680.452.618.823
2. Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	28.725.929.746	31.166.528.425
3. Tỷ suất LN sau thuế/ doanh thu thuần (ROS)	%	4.12	4.87
4. Tỷ suất LN sau thuế/ vốn chủ sở hữu (ROE)	%	8.44	9.42
5. Tỷ suất LN sau thuế/ tổng tài sản (ROA)	%	5.08	5.65
6. Thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS).	Đồng	1.117	1.274

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

3. Hoạt động Tài chính và việc thực hiện chế độ kiểm toán.

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành các quyết định về quản trị và quy chế tài chính. Thành lập Hội đồng trích lập dự phòng giảm giá

hàng tồn kho; dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính; dự phòng nợ phải thu khó đòi. Tổ chức quản lý thu chi đúng quy chế và được áp dụng thống nhất trong toàn Công ty.

Công ty luôn kiểm soát tốt các chỉ số về Hệ số nợ, Hệ số thanh toán, Hệ số vòng quay hàng tồn kho. Trong năm đã trích lập dự phòng tài chính cho hoạt động kinh doanh tại Công ty TNHH Mosfly Việt Nam Industries do hoạt động không hiệu quả, điều này đã ảnh hưởng tới lợi nhuận của báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018.

Báo cáo tài chính năm 2018 đã được thực hiện kiểm toán theo quy định. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán độc lập đã được chọn thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất 2018.

Ban kiểm soát luôn duy trì kênh thông tin hiệu quả với đơn vị kiểm toán độc lập để đảm bảo giám sát được chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính cũng như cập nhật kịp thời các kết quả kiểm toán trong kỳ.

III. Giám sát công tác quản trị, điều hành của HĐQT và Ban điều hành.

1. Hội Đồng Quản Trị Công ty:

Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, tập trung vào mục tiêu, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của Pháp luật hiện hành. Bám sát định hướng chiến lược và căn cứ vào tình hình thực tế đã đưa ra những quyết định, các chỉ đạo về quản trị một cách chính xác, kịp thời.

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và nhiều cuộc họp bất thường khác, đồng thời đưa ra các Nghị quyết và Quyết định cho Công tác quản trị và triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2. Tổng Giám đốc và Ban Điều hành.

Việc chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Với tình hình thực tế khó khăn trong năm, để thực hiện tốt nhất Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 đã đề ra. Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, tích cực chủ động tìm mọi giải pháp tìm kiếm nguồn nguyên liệu, tiết giảm chi phí, cơ cấu lại lao động và năng lực sản xuất tại các Nhà máy, Chi nhánh, đề ra các chính sách bán hàng linh hoạt, tăng cường mở rộng hệ thống bán hàng và kênh phân phối, quyết tâm thực hiện mục tiêu, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018 đã đề ra. Triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị đến tất cả các phòng, ban nghiệp vụ để thực hiện.

Sửa đổi và ban hành kịp thời các Quy chế về quản lý tài chính, bán hàng, đầu tư để áp dụng vào thực tế từ đó kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó

khẩn trong điều hành, thực hiện tốt nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018.

IV. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành.

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty và qua việc thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm. Trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình, Ban kiểm soát có đánh giá như sau:

- Ban kiểm soát không nhận thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động quản trị kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong năm đã tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho Doanh nghiệp niêm yết.

IV. Kết luận và kiến nghị.

Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các văn bản, tài liệu cần thiết trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các kiến nghị, đề xuất của Ban kiểm soát đều được HĐQT, Ban điều hành xem xét, chỉ đạo các phòng ban liên quan nghiêm túc thực hiện và báo cáo phản hồi.

Qua công tác giám sát, Ban kiểm soát đánh giá hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty trong năm 2018 đã tuân thủ pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Từ những nội dung trên, Ban kiểm soát nhất trí với Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty đã trình Đại hội đồng cổ đông.

V. Trọng tâm kế hoạch công tác năm 2019

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty, để thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch năm 2019 như sau:

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.
- Giám sát việc chấp hành các qui định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.
- Kiểm tra giám sát tình hình tài chính; cân đối vốn và quản lý dòng tiền; hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ; bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu; tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; giám sát tình hình triển khai và thực hiện các dự án của Công ty.

- Giám sát việc xây dựng các định mức kỹ thuật và các biện pháp tiết giảm chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm.
- Xem xét và thẩm định các Báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm của Công ty, kịp thời đưa ra những ý kiến đóng góp đối với HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản trị. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT, Ban điều hành và Ban kiểm soát.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và phương hướng năm 2019, kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty.

Thay mặt Ban kiểm soát tôi chân thành cảm ơn các Quý cổ đông cùng Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các Phòng ban chức năng có liên quan trong Công ty đã luôn tin tưởng và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

Xin kính chúc các Quý cổ đông nhiều sức khỏe và thành đạt, chúc Đại hội thành công./.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Xuân Khánh





CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SẮT TRÙNG VIỆT NAM
102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đakao - Quận 1 - TP.Hồ Chí Minh
ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752
Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

Số: 01/TTr-ĐHĐCĐ2019

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

“Về việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2018”

Căn cứ Luật doanh nghiệp đã được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thuốc sắt trùng Việt Nam;

Hội đồng Quản trị Công ty CP Thuốc sắt trùng Việt Nam kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 thông qua **phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2018:**

Đơn vị tính: đồng

<i>Sst</i>	<i>Các chỉ tiêu</i>	<i>Số tiền</i>
01	Vốn Điều lệ	244.607.920.000
02	Lợi nhuận trước thuế TNDN	37.597.619.610
03	Lợi nhuận sau thuế TNDN	31.166.528.425
04	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang năm nay	13.834.456.327
05	Lợi nhuận chưa phân phối năm nay chuyển sang năm sau	6.813.406.393
06	Lợi nhuận còn lại phân chia và trích lập các Quỹ	38.187.578.359
	Trong đó	
	- Chia cổ tức (1.200đ/cp). Tỷ lệ: 12% (đã bao gồm tạm ứng cổ tức 6% trong năm 2018)	29.352.950.400
	- Quỹ Đầu tư phát triển	6.233.305.685
	- Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi	2.493.322.274
	- Trích Quỹ Thưởng người quản lý (Ban điều hành)	108.000.000

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 xem xét và thông qua.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Bắc



CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SẮT TRÙNG VIỆT NAM

102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đakao - Quận 1 - TP.Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752

Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

Số: 02/TT-ĐHĐCĐ2019

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

“Về việc kế hoạch kinh doanh và chia cổ tức năm 2019”

Căn cứ Luật doanh nghiệp đã được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.

Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần Thuốc sắt trùng Việt Nam;

Hội đồng Quản trị Công ty CP Thuốc sắt trùng Việt Nam kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 thông qua *kế hoạch kinh doanh và chia cổ tức năm 2019*:

Đơn vị tính: đồng

STT	CÁC CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
01	Vốn Điều lệ	244.607.920.000
02	Tổng doanh thu:	700.000.000.000
	+ Riêng Công ty mẹ là	610.000.000.000
03	Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	33.330.000.000
04	Thuế TNDN phải nộp	6.366.000.000
05	Lợi nhuận sau thuế TNDN	26.964.000.000

- Dự kiến chia cổ tức 9%/vốn điều lệ và Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, chia cổ tức 2019 cho phù hợp thực tế.
- Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức tạm ứng cổ tức và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 xem xét và thông qua.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Bắc



VIPESCO

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SẮT TRÙNG VIỆT NAM

102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đakao - Quận 1 - TP.Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752

Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

Số: 03/TTr-BKS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

“V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019”

Căn cứ Luật doanh nghiệp đã được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thuốc sắt trùng Việt Nam.

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Thuốc sắt trùng Việt Nam kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm đã được Bộ Tài chính và UBCK chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2019 theo quyết định số 2155/QĐ-BTC ngày 15/11/2018 như sau:

1. Phê duyệt danh sách các đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty bao gồm:

- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (www.aasc.com.vn);
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO (www.vaco.com.vn);
- Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn UHY (www.uhy.vn);
- Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (www.kiemtoanava.com.vn).

2. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty dựa trên các tiêu chuẩn về năng lực, uy tín về chất lượng kiểm toán, mức phí phù hợp và đảm bảo thời gian theo quy định, lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán theo danh sách nêu trên để soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Xuân Khánh



CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM

102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đa Kao - Quận 1 – TP.Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752

Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

Số: 04/TTr-ĐHĐCĐ2019

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

“Về việc thông qua mức thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019”

Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam;
Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018;
Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

Hội đồng Quản trị Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 Báo cáo thực hiện chi trả thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2019 như sau:

1. Báo cáo chi trả thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018

Tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018, Đại hội thông quan mức thù lao đối với HĐQT và BKS cụ thể:

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị: 6.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng Quản trị: 5.000.000 đồng /tháng
- Trưởng Ban Kiểm soát: (Hưởng lương chuyên trách)
- Thành viên Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng

Trong năm 2018, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và BKS như mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua.

2. Đề nghị thông qua mức thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2019 như sau:

a. Căn cứ để xác định mức thù lao cho HĐQT, BKS:

- Số lượng thành viên và công việc của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát;
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và định hướng hoạt động trong năm 2019;
- Tham khảo mức thù lao của một số doanh nghiệp quy mô tương tự hiện nay trên thị trường.

b. HĐQT đề xuất về mức thù lao năm 2019 đối với HĐQT và BKS cụ thể:

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị: 6.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng Quản trị: 5.000.000 đồng /tháng

- Trưởng Ban Kiểm soát: (Hưởng lương chuyên trách)
- Thành viên Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng

Mức thù lao chi trả cho thành viên HĐQT và BKS là trước thuế. Các thành viên HĐQT, BKS chịu trách nhiệm khai báo và nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét và thông qua.
Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Bắc



CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SẮT TRÙNG VIỆT NAM

102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đa Kao - Quận 1 – TP.Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752

Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

Số: 05/TTr-ĐHĐCĐ2019

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

“Danh sách ứng viên bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2019-2024”

Căn cứ Luật doanh nghiệp đã được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thuốc sắt trùng Việt Nam.

Đến thời điểm khai mạc Đại Hội, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thuốc sắt trùng Việt Nam đã nhận được văn bản đề cử nhân sự để bầu làm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 của 02 nhóm cổ đông, đó là:

I/- Tập đoàn Hoá chất Việt Nam: sở hữu 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, văn bản đề cử ngày 19/04/2019, đề cử:

a) Hội đồng Quản trị:

1. Ông Nguyễn Xuân Bắc, thành viên Ban Người đại diện vốn - Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, là người được Tập đoàn cử đại diện 21% vốn Điều lệ Công ty cổ phần Thuốc sắt trùng Việt Nam, Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2014-2019.

2. Ông Nguyễn Thân, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thuốc sắt trùng Việt Nam, là người được Tập đoàn cử đại diện 15% vốn Điều lệ Công ty cổ phần Thuốc sắt trùng Việt Nam, Ủy viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2014-2019.

3. Ông Nguyễn Minh Việt Hưng, chuyên viên Ban Kỹ thuật Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, là người được Tập đoàn cử đại diện 15% vốn Điều lệ Công ty cổ phần Thuốc sắt trùng Việt Nam.

b) Ban Kiểm soát:

1. Ông Phạm Văn Chương, Phó Trưởng ban Tổ chức – Nhân sự Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Thuốc sắt trùng Việt Nam nhiệm kỳ 2014-2019.

II/- Ông Nguyễn Đức Thuận: đại diện nhóm cổ đông sở hữu 35,503% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, văn bản đề cử ngày 22/04/2019, đề cử:

a) Hội đồng Quản trị:

1. Ông Nguyễn Đức Thuận, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Thái Bình, Ủy viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2014-2019.

2. Ông Nguyễn Đình Nhuận, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Thái Bình, Ủy viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2014-2019.



b) Ban kiểm soát:

1. Bà Đặng Thị Hà, Phó Trưởng phòng Kế toán Công ty cổ phần Đầu tư Thái Bình, thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam nhiệm kỳ 2014-2019.

Với 02 văn bản đề cử trên, các cổ đông có đủ thẩm quyền đề cử đã đề cử: 05 ứng viên để bầu vào HĐQT và 02 ứng viên để bầu vào Ban kiểm soát.

Theo Điều lệ, Đại hội cần bầu HĐQT gồm 05 thành viên và Ban kiểm soát gồm 03 thành viên. Như vậy, còn thiếu 01 ứng viên để bầu vào Ban kiểm soát. Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 40 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam nhiệm kỳ 2009-2014 đã hợp và có văn bản ngày 22/04/2019 đề cử thêm 01 ứng viên để Đại hội bầu vào Ban kiểm soát như sau:

1. Ông Nguyễn Xuân Khánh, Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam nhiệm kỳ 2014-2019.

Số lượng ứng viên được đề cử nêu trên là phù hợp để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 cho ý kiến biểu quyết Danh sách ứng cử viên để bầu Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 của Công ty như sau:

I. ỨNG CỬ VIÊN HĐQT

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quốc tịch	Trình độ Học vấn	Trình độ chuyên môn	Những chức vụ đang đảm nhận
1	Nguyễn Xuân Bắc	1972	Việt Nam	Sau Đại học	Thạc sỹ QTKD, Kỹ sư Tự động hóa	Thành viên Ban Người đại diện vốn - Tập đoàn Hóa chất Việt Nam. Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2014-2019.
2	Nguyễn Thân	1968	Việt Nam	Sau Đại học	Thạc sỹ Nông nghiệp, Thạc sỹ QTKD	Tổng Giám đốc Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam. UV HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2014-2019.
3	Nguyễn Minh Việt Hưng	1976	Việt Nam	Đại học	Cử nhân KH Hóa học, Cử nhân QTKD	Chuyên viên Ban Kỹ thuật Tập đoàn Hóa chất Việt Nam.
4	Nguyễn Đức Thuận	1957	Việt Nam	Đại học	Cử nhân Kinh tế, Chủ nhân Luật	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư Thái Bình. UV HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2014-2019.
5	Nguyễn Đình Nhuận	1954	Việt Nam	Đại học	Cử nhân Kinh tế Chính trị; NCS Quản lý Kinh tế	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư Thái Bình. UV HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2014-2019.

II. ỨNG CỬ VIÊN BKS

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quốc tịch	Trình độ Học vấn	Trình độ chuyên môn	Những chức vụ đang đảm nhận
1	Nguyễn Xuân Khánh	1971	Việt Nam	Đại học	Cử nhân Kế toán; Cử nhân Kinh tế đối ngoại; Cử nhân Ngữ văn Anh	Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam nhiệm kỳ 2014-2019
2	Phạm Văn Chương	1962	Việt Nam	Đại học	Kỹ sư Kinh tế	Phó Trưởng ban Tổ chức – Nhân sự Tập đoàn Hóa chất Việt Nam. thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam nhiệm kỳ 2014-2019.
3	Đặng Thị Hà	1979	Việt Nam	Đại học	Cử nhân Kế toán	Phó Trưởng phòng Kế toán Công ty CP Đầu tư Thái Bình. Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam nhiệm kỳ 2014-2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét và thông qua.
Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Bắc





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp,
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam,
- Thực hiện biểu quyết nhất trí của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về việc cử Ban Kiểm phiếu để kiểm Phiếu biểu quyết của Đại hội,

Hôm nay, ngày 23 tháng 04 năm 2019, vào lúc 12 giờ 15 phút, tại Hội trường Ball room Tầng 6 Khách sạn Palace Saigon, 56-66 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, TP Hồ Chí Minh, Ban Kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

1. Thông tin về doanh nghiệp:

Tên đầy đủ: **CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM**

Tên viết tắt: **VIPESCO**

Tên giao dịch tiếng Anh: **VIETNAM PESTICIDE JOINT STOCK COMPANY**

Địa chỉ: **102 Nguyễn Đình Chiểu – Phường ĐaKao – Quận 1 – TP Hồ Chí Minh**

Điện thoại: 028 38224 364

Fax: 028 38230 752

Website: www.vipesco.com.vn

Email: vipesco@hcm.vnn.vn

GCN ĐKDN số: 0300408946 do Sở KH&ĐT TP. HCM cấp ngày 11/05/2006 (đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 19/05/2014)

2. Ban kiểm phiếu:

1. Ông Trần Hải Long Chức vụ : Phó phòng KD & phát triển thương hiệu
2. Ông Nguyễn Công Minh Chức vụ : Phó phòng Kế hoạch VT-XNK & ĐDSX
3. Ông Nguyễn Minh Tâm Chức vụ : Chuyên viên phòng Tài chính - Kế toán

CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động và kết quả SX-KD năm 2018 của HĐQT và Tổng Giám đốc; Phương hướng hoạt động năm 2019.
2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán.
3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty.
4. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2018, với mức chi trả cổ tức là 12% trên Vốn Điều lệ, trong đó đã bao gồm phần tạm ứng cổ tức 6% trên Vốn Điều lệ đã chi trả trong năm 2018.

5. Thông qua Kế hoạch chia cổ tức năm 2019. Trong đó:
 - Dự kiến chia cổ tức 9% trên Vốn Điều lệ (VDL) và Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, chia cổ tức 2019 cho phù hợp thực tế.
 - Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2019 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.
6. Thống nhất ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, đủ tiêu chuẩn theo quy định của UBCKNN, trong danh sách do Ban Kiểm soát đề nghị để soát xét Báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2019 của Công ty.
7. Thông qua mức thù lao của HĐQT và BKS như tờ trình của HĐQT.

KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT:

- Tổng số Cổ đông/đại diện cổ đông có quyền tham gia biểu quyết theo Danh sách cổ đông lúc 10 giờ 45 ngày 23/04/2019 là : **56 Cổ đông**, tương ứng **22.309.134** cổ phần (chiếm **91,20%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty).
- Tổng số phiếu phát ra: **56 phiếu**, đại diện **22.309.134** cổ phần, chiếm **91,20%** số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Tổng số phiếu thu về: **49 phiếu**, đại diện **22.301.405** cổ phần, chiếm **91,17%** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Trong đó :

+ Tổng số phiếu hợp lệ: **49 phiếu**, đại diện **22.301.405** cổ phần, chiếm **99,97%** cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Tổng số phiếu không hợp lệ : 0 phiếu.

Kết quả biểu quyết cho từng nội dung cụ thể như sau:

Nội dung	Đồng ý			Không đồng ý			Không có ý kiến		
	Số phiếu	Số cổ phần	% / tổng số cổ phần tham dự ĐH	Số phiếu	Số cổ phần	% / tổng số cổ phần tham dự ĐH	Số phiếu	Số cổ phần	% / tổng số cổ phần tham dự ĐH
Nội dung 1	49	22.301.405	99,97%						
Nội dung 2	49	22.301.405	99,97%						
Nội dung 3	49	22.301.405	99,97%						
Nội dung 4	49	22.301.405	99,97%						
Nội dung 5	49	22.301.405	99,97%						
Nội dung 6	49	22.301.405	99,97%						
Nội dung 7	49	22.301.405	99,97%						

CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT ĐƯỢC THÔNG QUA:

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam, với kết quả kiểm phiếu như trên, các nội dung sau đây đã được Cổ đông Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam biểu quyết nhất trí:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động và kết quả SX-KD năm 2018 của HĐQT và Tổng Giám đốc; Phương hướng hoạt động năm 2019.
2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán.
3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty.
4. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2018, với mức chi trả cổ tức là 12% trên Vốn Điều lệ, trong đó đã bao gồm phần tạm ứng cổ tức 6% trên Vốn Điều lệ đã chi trả trong năm 2018.
5. Thông qua Kế hoạch chia cổ tức năm 2019. Trong đó:
 - Dự kiến chia cổ tức 9% trên Vốn Điều lệ (VDL) và Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, chia cổ tức 2019 cho phù hợp thực tế.
 - Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2019 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

* Biên bản kiểm phiếu biểu quyết ĐHDCĐ năm 2019 - Trang 3/4

6. Thống nhất uỷ quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, đủ tiêu chuẩn theo quy định của UBCKNN, trong danh sách do Ban Kiểm soát đề nghị để soát xét Báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2019 của Công ty.
7. Thông qua mức thù lao của HĐQT và BKS như tờ trình của HĐQT.

Việc kiểm phiếu được kết thúc vào 12 giờ 45 phút cùng ngày. Biên bản được đọc lại và được sự nhất trí xác nhận của các thành viên Ban kiểm phiếu.

Ban kiểm phiếu xin bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa Đại hội.

**TM. BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN**



Trần Hải Long





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

----- 801108 -----

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU VÀ KẾT QUẢ
BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÓT TRÙNG VIỆT NAM
NHIỆM KỲ 2019 -2024**

Hôm nay, ngày 23 tháng 04 năm 2019, vào lúc 10 giờ 45 phút, tại Hội trường Ball room Tầng 6 Khách sạn Palace Saigon, 56-66 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Ban Kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thuốc sốt trùng Việt Nam nhiệm kỳ 2019-2024 theo thể thức bầu dồn phiếu.

Thành phần Ban kiểm phiếu gồm:

1. Ông Trần Hải Long
2. Ông Nguyễn Công Minh
3. Ông Nguyễn Minh Tâm

Chức vụ: Phó Phòng KD & PTTT, Trưởng ban

Chức vụ: Phó Phòng Kế hoạch, thành viên

Chức vụ: CV Phòng Tài chính-Kế toán, thành viên

A-Kết quả kiểm phiếu như sau:

1. Số phiếu phát ra: **56 phiếu**, đại diện cho **22.309.134** cổ phần, tương ứng **111.545.670** tổng số đơn vị có quyền biểu quyết khi bầu Hội đồng quản trị.
2. Số phiếu thu về: **47 phiếu**, đại diện cho **22.248.877** cổ phần, tương ứng **111.244.385** số đơn vị có quyền biểu quyết khi bầu Hội đồng quản trị.
3. Số phiếu bầu hợp lệ: **47 phiếu**, đại diện cho **22.248.877** cổ phần, tương ứng **111.244.385** số đơn vị có quyền biểu quyết khi bầu Hội đồng quản trị.
4. Số phiếu bầu không hợp lệ: **0 phiếu**, tương ứng **0** cổ phần.

Số phiếu bầu hợp lệ tương ứng với tổng số **22.248.877** cổ phần, có kết quả như sau:

T T	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Số đơn vị có quyền biểu quyết tín nhiệm	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	Chức vụ
1	Ô. Nguyễn Xuân Bắc	1972	220 Đường Nguyễn Khuyến, phường Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, T. Bắc Giang	22.487.526	100,80%	
2	Ô. Nguyễn Minh Việt Hưng	1976	Số 17 Ngõ 33 Phố Nguyễn An Ninh, Q. Hoàng Mai, TP. Hà Nội	21.870.883	98,04%	
3	Ô. Nguyễn Đình Nhuận	1954	B17 Cư xá Lam Sơn, Nguyễn Oanh, Phường 17, Quận Gò Vấp, TP. HCM	21.738.268	97,44%	
4	Ô. Nguyễn Thân	1968	19A Mai Thị Lựu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM	23.412.648	104,95%	
5	Ô. Nguyễn Đức Thuận	1957	24 Trần Quốc Thảo, Phường 6, Quận 3, TP.HCM	21.735.059	97,43%	



B-Kết quả bầu cử:

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, danh sách trúng cử Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thuộc sát trùng Việt Nam nhiệm kỳ 2019-2024 như sau:

T T	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Số đơn vị có quyền biểu quyết tín nhiệm	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	Ghi chú
1	Ô. Nguyễn Thân	1968	19A Mai Thị Lựu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM	23.412.648	104,95%	
2	Ô. Nguyễn Xuân Bắc	1972	220 Đường Nguyễn Khuyến, phường Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, T.Bắc Giang	22.487.526	100,80%	
3	Ô. Nguyễn Minh Việt Hung	1976	Số 17 Ngõ 33 Phố Nguyễn An Ninh, Q. Hoàng Mai, TP. Hà Nội	21.870.883	98,04%	
4	Ô. Nguyễn Đình Nhuận	1954	B17 Cư xá Lam Sơn, Nguyễn Oanh, Phường 17, Quận Gò Vấp, TP. HCM	21.738.268	97,44%	
5	Ô. Nguyễn Đức Thuận	1957	24 Trần Quốc Thảo, Phường 6, Quận 3, TP.HCM	21.735.059	97,43%	

Việc kiểm phiếu được kết thúc vào 11 giờ 25 phút cùng ngày. Biên bản được đọc lại và được sự nhất trí xác nhận của các thành viên Ban kiểm phiếu.

Ban kiểm phiếu bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa Đại hội.

**TM. BAN KIỂM PHIẾU,
Trưởng ban,**



Trần Hải Long





**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU VÀ KẾT QUẢ
BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SẮT TRÙNG VIỆT NAM
NHIỆM KỲ 2019 -2024**

Hôm nay, ngày 23 tháng 04 năm 2019, vào lúc 10 giờ 45 phút, tại Hội trường Ball room Tầng 6 Khách sạn Palace Saigon, 56-66 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Ban Kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thuốc sắt trùng Việt Nam nhiệm kỳ 2019-2024 theo thể thức bầu dồn phiếu.

Thành phần Ban kiểm phiếu gồm:

1. Ông Trần Hải Long Chức vụ: Phó Phòng KD & PTT, Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Công Minh Chức vụ: Phó Phòng Kế hoạch, thành viên
3. Ông Nguyễn Minh Tâm Chức vụ: CV Phòng Tài chính-Kế toán, thành viên

A-Kết quả kiểm phiếu như sau :

1. Số phiếu phát ra: **56 phiếu**, đại diện cho **22.309.134** cổ phần, tương ứng **66.927.402** tổng số đơn vị có quyền biểu quyết khi bầu Ban kiểm soát.
2. Số phiếu thu về: **46 phiếu**, đại diện cho **22.250.866** cổ phần, tương ứng **66.752.598** số đơn vị có quyền biểu quyết khi bầu Ban kiểm soát.
3. Số phiếu bầu hợp lệ: **46 phiếu**, đại diện cho **22.250.866** cổ phần, tương ứng **66.752.598** số đơn vị có quyền biểu quyết khi bầu Ban kiểm soát.
4. Số phiếu bầu không hợp lệ: **0 phiếu**, tương ứng **0** cổ phần.

Số phiếu bầu hợp lệ tương ứng với tổng số **22.250.866** cổ phần, có kết quả như sau:

T T	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Số đơn vị có quyền biểu quyết tin nhiệm	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	Chi chú
1	Phạm Văn Chương	1962	TT5 C6 Khu đô thị Văn Quán, Yên Phúc, Hà Đông, Hà Nội	22.314.654	100,02%	
2	Đặng Thị Hà	1979	KP5, Phường Phước Long, Quận 9, TP.HCM	21.865.138	98,01%	
3	Nguyễn Xuân Khánh	1971	34A Thăng Long, phường 4, Quận Tân Bình, TP. HCM	22.572.806	101,18%	



B-Kết quả bầu cử:

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, danh sách trúng cử Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam nhiệm kỳ 2019-2024 như sau:

T T	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Số đơn vị có quyền biểu quyết tin nhiệm	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội	Ghi chú
1	Nguyễn Xuân Khánh	1971	34A Thăng Long, phường 4, Quận Tân Bình, TP. HCM	22.572.806	101,18%	
2	Phạm Văn Chương	1962	TT5 C6 Khu đô thị Văn Quán, Yên Phúc, Hà Đông, Hà Nội	22.314.654	100,02%	
3	Đặng Thị Hà	1979	KP5, Phường Phước Long, Quận 9, TP.HCM	21.865.138	98,01%	

Việc kiểm phiếu được kết thúc vào 11 giờ 25 phút cùng ngày. Biên bản được đọc lại và được sự nhất trí xác nhận của các thành viên Ban kiểm phiếu.

Ban kiểm phiếu bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa Đại hội.

**TM. BAN KIỂM PHIẾU,
Trưởng ban,**



Trần Hải Long



Số: 04 /BB-TST-BKS

TP.Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2019

BIÊN BẢN
BẦU CHỨC DANH TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Vào hồi 11 giờ 30 ngày 23/04/2019, tại Khách sạn Palace Saigon, 56-66 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành Phố. Hồ Chí Minh. Ban kiểm soát Công ty cổ phần thuốc sát Trùng Việt Nam nhiệm kỳ 2019-2024 tổ chức phiên họp lần thứ nhất để bầu chức danh Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

I. **Thành phần tham dự:** 03 thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần thuốc sát trùng Việt Nam nhiệm kỳ 2019 - 2024 gồm:

1. Ông **Phạm Văn Chương** - Kiểm soát viên Ban kiểm soát;
2. Bà **Đặng Thị Hà** - Kiểm soát viên Ban kiểm soát;
3. Ông **Nguyễn Xuân Khánh** - Kiểm soát viên Ban kiểm soát.

II. **Nội dung:** Bầu chức danh Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024.


Sau khi thảo luận và cân nhắc, các thành viên ban kiểm soát thống nhất bầu chức danh Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ Phần Thuốc Sát Trùng Việt Nam nhiệm kỳ 2019 - 2024 do Ông **Nguyễn Xuân Khánh** đảm nhiệm, với số phiếu đồng ý là 03/03(100%).

Cuộc họp kết thúc vào 11 giờ 45 phút cùng ngày.

Biên bản đã được 03/03 thành viên trong ban kiểm soát tham gia bỏ phiếu thông qua và ký tên.

Biên bản được lập thành 02 bản: 01 bản lưu tại Công ty cổ phần thuốc sát trùng Việt Nam và 01 bản lưu hồ sơ của Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2019-2024./.

THÀNH VIÊN 1



Phạm Văn Chương

THÀNH VIÊN 2



Đặng Thị Hà

THÀNH VIÊN 3



Nguyễn Xuân Khánh